

NGÀY NAY



LẠC QUAN

— Ông ấy thuê đến chợ phiên Tàu. Chà ! chợ phiên nào chả thế, mình cứ kéo bùa đến chợ phiên Bình Dân phan điếm để chóng có ô-ten mình vào chén.

Các thứ thuốc LE HUY PHACH đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả !

VẠN NẮNG LINH BỒ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bồ dùng chung cho các cụ già, người nhứt, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, lúc ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhứt. Không có bệnh dùng thuốc này, lên cản.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc làm tri thái quá sinh ra bần thần chán nản, những người lao tâm, lao phế, những người đau ốm mệt khôi... dùng thuốc này, sức khỏe thấy ngay, chắc như vậy.

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bà kinh nguyệt bất điều, tháng lén tháng xuồng, hoặn 2, 3 tháng mệt thay 1 lần, hay thay 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tim đen, nhợt... Trong người vắng dầu, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 24 giá 1\$00 — Các eօ có bệnh bất điều kinh, bệnh chướng cưng như dǎn nỏi trên, dùng thuốc này, kinh hành đúng hẹn, huyết lốt hơn lén, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp!

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bài thận, tiêu tiện vàng, khi trong khi đục, linh khí loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương... Trong người mệt mài, vắng dầu, rụng tóc... dùng « Lương nghị bồ thận » của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết, tốt cho đường sinh dục

về sau. Kẽ có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phách hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí, và đất phết lá vi « Hải Cầu Thận », nên chữa các bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LÂU : mót mắc, rã mủ, buốt tức.., dùng « Thuốc năm 1935 » số 10 khỏi buốt tức, hết mủ. Bệnh lâu mót mắc dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60). Kinh niêm : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nắn vuốt ra ít mủ, hoặc phải đi phái lại nhiều lần chừa không khỏi hẳn... dùng « Lâu Mủ » số 10 kèm với « Tuyệt trùng » số 12 nhất định khỏi bệnh Lâu kinh niêm. Đã trãm, vạn người đã chữa chạy dù các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lâu Mủ » số 10 (0p50) và « Tuyệt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách, bệnh khỏi tuyệt noc. Cái hay của 2 thứ thuốc này, không thể nào tả hết được !

GIANG MAI — Nặng, nhẹ, mót, lâu, lở loét què dầu, mọc mào gá, hoa khé, đau xương, đau luỷ, phá lở khớp người... dùng « Thuốc giang mai » số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỌC MÁU TRÙ TRÙNG — Lâu, giang mai chưa tuyệt noc : tiều tiện trong đặc bất thường ướt đồ què dầu, giật lhit, ngứa ngáy khắp người, rụng tóc, mờ mắt, ứ tai... dùng « Tuyệt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách lọc máu trừ trùng các bệnh phong tinh, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yếu sút cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tang » số 22 giá 1p.00.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

N. 19, Phố Gia-Long — Hanoi

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bán cao dan hoàn tán, chữa bệnh người nhứt trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì, khó khăn ngay hiềm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi cả.

Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần xem mạch 1\$00. Có đại lý khắp nơi trong xứ Đông-dương.

Vua thuốc bò CỦU LONG HOÀN trị những bệnh gì ?

Thuốc CỦU LONG HOÀN dùng về tạng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kể sau đây :

Bệnh về khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần ngây ngô, tay chân mỏi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà tạng phủ dần dần yếu đuối đi.

Các thương nhân tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí nhớ mỏi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thân trì thấp thỏ, trong lòng buồn bực, uống CỦU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tỉnh toán rất háng hái.

Lao mệt vì thần kinh yếu

Người đau lâu mót khỏi thần kinh hay yếu. Người hay lo lắng, rầu buồn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thần kinh sinh chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỦU LONG HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trỗi sụt, thai sản không được, hoặc có chứng dài-hạ làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lanh đậm với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỦU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng nă-g học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mệt muội. Đau lưng, ứ tai, gầy còm, lảng tai. Các chứng lặt vặt của những người bị nhược dùng thuốc CỦU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mệt lỵ, chân lẹch, mỏi gối đau lưng, hay mệt vô cớ kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỦU LONG HOÀN sẽ thấy cảnh già an-vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoàn CỦU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỦU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bách bồi quý báu nhất ở Viễn đông. Từ quan chí dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bồ nào khác nữa.

Đại đa số quan chung đều nhiệt liệt hoang hô :

« 1 VIENN CỦU LONG HOÀN

BẰNG 10 THANG THUỐC BỒ ».

VÔ - ĐÌNH - DÂN - ĐẠI DƯỢC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

828. Rue des Marins — Cholon, 118, Rue d'Espagne — Saigon
4, Rue Ohier — Phnompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao

Etablissements VAN HOA

8, Rue des Cantonais — Hanoi Téléphone N. 387
(Khắp Đông-dương đều có Đại-lý)

Tại hảng VÂN HÓA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc VAN BẢO của giáo sư Trần-phúc-Sinh chữa bệnh Liệt-dương và 3 thứ thuốc của PHUC-HUNG Y QUÂN CHỢ-LÒN CÓ TÌNH ICH THỎ trị Di tinh, Mộng tinh, Hươt tinh, BẢO-PHẾ LINH DƯỢC, Trị các bệnh họ PHU-NỮ BẠCH-YẾN, Điều kinh sửa huyết. Thuốc thật hay.



NHÂN KỲ ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN

Tại rạp OLYMPIA ngày chủ nhật 18 Décembre 1938 từ 8 giờ sáng

Đoàn ANH SANG sê tò chúc một buổi chiều bóng đặc biệt

DÀNH RIÊNG CHO CÁC HỘI VIÊN XEM KHÔNG PHẢI TRÀ TIỀN

PHIM

MADEMOISELLE MOZART

do DANIELLE DARRIEUX đóng vai chính

Trong giờ nghỉ, sê có 30 nữ học sinh hát những bài ca Ánh Sáng

Không bán vé, không bán chương trình

Những chủ-trí hội-viên đã có giấy mời riêng đến tận nhà; đến hết ngày 12 Décembre, còn bạn nào chưa nhận được (phần nhiều là vì lạc chỗ ở) xin đến lấy tại Đoàn-sở, số 28 phố Richaud, suốt ngày lúc nào cũng có người thừa tiếp. Xin nói thêm rằng, theo khoản 31 trong điều lệ, chỉ những chủ-trí hội-viên (hạng đóng 1p. hay 10p.) mới có quyền đến dự Đại-hội-dồng.

VĂN ĐỀ CẨN LAO

Những sự bất trắc

MỘT người giàu có, sung túc, không biết tự đặt mình vào địa vị người thợ nên không mấy khi thấy rõ cái tình cảnh khốn đốn của đời lao động. Không phải chỉ có được miếng ăn cho qua ngày là được. Một người sống ngày hôm nay, không rõ ngày mai ra làm sao, không dám nhìn đến tương lai nữa, vì tương lai họ mờ mịt, bất trắc. Họ có thể bị nạn, bị ốm, hoặc đột nhiên chết, hoặc già yếu không làm gì được nữa, hoặc bị thất nghiệp. Thế là họ, gia đình họ sống vất vưởng trong sự đói khổ, sự khốn cực. Muốn chống lại những sự bất trắc ấy, họ biết làm thế nào?

Sức họ yếu, họ có làm gì được đâu! Họ chỉ có thể một là ăn uống cho điều độ, & cho hợp vệ sinh thì mong ra đỡ được lát bệnh, họ chỉ có thể ăn nhì để dành để tuổi già có ít tiền sống tạm. Nhưng mà có thâm vào đâu. Họ làm gì có nhiều tiền mà theo cho đúng phép vệ sinh để giữ lấy sức khỏe, tiền công của họ có dù ăn không dã mà nghĩ đến việc để dành.

Đó là không kẽ những sự bất trắc mà họ không lường trước được; như là nạn lao động hay là nạn thất nghiệp.

Vậy thợ thuyền đã không đủ sức để chống lại những sự bất trắc xảy ra, thì sự công bình là thế nào? Có phải là cứ để mặc họ, sống được thì sống, chết đi thì chịu chăng? Hay là những người nhờ họ mà sống, những ông chủ cần phải bắt buộc chịu đựng ít nhiều để bảo hiêm cho họ? Còn Nhà-nước nữa, có cần phải để ý đến những sự bất trắc ấy và chịu giúp thợ thuyền, một số dân đồng ở trong nước không? Ở dưới chế độ tư-bản như ngày nay, những câu hỏi đó cần phải giải quyết cho rõ.

Trách-nhiệm của phái chủ-dền nay ai cũng công nhận là phải có trong những tai nạn về lao động. Nạn lao động một ngày một nhiều; đó là một kết quả tự nhiên của sự dùng máy móc. Một người thợ, hoặc vì sơ ý mà bị máy nghẹn mất tay, hoặc vì thang gãy mà ngã vỡ đầu là một sự ghê gớm đã thành ra quá thường. Nhưng đối với những người ấy, thì chủ phái chịu trách nhiệm ra làm sao?

Có nhiều lời giải quyết vấn đề ấy. Một là bảo rằng họ chủ có lỗi, thì chủ phải dền tiền cho thợ. Nhưng thợ làm thế nào mà chứng minh được là lỗi tại chủ, và những nạn lao-dộng không lỗi tại ai cả thành ra thợ phải chịu lấy một mình. Hai là bảo rằng chủ đã thuê thợ thì phải chịu trách nhiệm trừ ra khi nào có chứng cớ hồn hoài rằng không phải lỗi của mình. Hai lời giải quyết ấy đã áp dụng cả những điều có thiệt hại cho thợ cả. Thường thường, thợ không làm sao đợi vụ kiện kết liêu được, vì thiếu tiền, nên chịu nhau nhượng cho xong, chủ cho bao nhiêu cũng bằng lòng nhận.

Thế cho nên bây giờ, cái thuyết được mọi người và cả pháp luật các nước Âu-tây cho là phải, là cái thuyết về sự bất trắc của nghề nghiệp. Theo cái thuyết ấy, chủ lúc mở công nghệ, phải coi những nạn lao động sẽ xảy ra như là một kết quả tự nhiên của nghề minh, nên phải tính vào tiền tồn phi như đã tính tiền mua máy móc hay là tiền chữa máy móc: máy có lúc mòn có lúc hỏng thì thợ phải có lúc bị tai nạn.

Thành ra, hiện nay ở các nước văn minh, tai nạn xảy ra dù là lỗi ở chủ, ở thợ hay không ở ai cả, chủ cũng phải chịu tiền dền cho thợ. Chỉ trừ ra khi nào thợ định ý làm ra tai nạn thì không kẽ mà thôi. Tiền dền sẽ tính theo tiền lương, nhiều ít tùy theo bệnh tật của thợ nặng hay nhẹ. Thường thường, muốn tính trước những số tiền dền ấy, chủ thường vào bảo hiêm cho thợ hoặc tự vào bảo hiêm cho mình. Còn khi nào chủ không bảo hiêm, thì chính phủ đứng lên bảo đảm và vì thế, tính thêm tiền vào thuế môn bài các nhà công nghệ và buôn bán.

Đó là về tai nạn lao động. Nhưng còn những sự bất trắc khác, như sự ốm đau, già yếu và nạn thất nghiệp?

Đối với sự ốm đau, và sự già yếu, thì thường thường thợ thuyền phải tự mình cứu lấy mình. Nghĩa là hoặc để dành tiền, hoặc vào các hội tương tề. Nhưng, người ta xét ra rằng những phương pháp ấy không đủ bảo đảm cho thợ thuyền, chỉ vì một lẽ rất thường

rằng thợ thuyền là giai cấp nghèo nàn, không thừa tiền mà để dành hay đóng góp được, che nén, một sáng kiến ở Đức được nhiều nước khác tán thành. Sáng kiến ấy là sự bắt buộc cả thợ lẫn chủ và Chính phủ phải chịu đóng mỗi người một phần để bảo hiêm cho thợ. Về sự ốm đau, thì Chính phủ bắt chủ phải chịu một phần, thợ hai phần; còn đóng tiền bảo hiêm để thợ có tiền hưu trí, thì Chính phủ phải giúp.

Phương pháp của Bỉ thì hơi khác. Chính phủ không bắt buộc ai phải đóng tiền bảo hiêm, nhưng hết sức khuyến khích sự bảo hiêm và quyết định sẽ cho thợ nào đã đóng tiền bảo hiêm một số tiền lớn hơn số họ đã đóng.

Còn một phương pháp nữa, là không bắt buộc ai đóng tiền cũng không đòi gì của thợ mà Chính phủ cũng bỏ tiền ra cho lương những người đã già cả rồi mà không có tiền hoặc có tiền nhưng không đủ sống. Phương pháp này có lẽ tốt hơn cả hai phương pháp kể trên, nhưng hơi nặng cho công quỹ.

Đối với nạn thất nghiệp thì khó khăn hơn mà nạn thất nghiệp, trong chế độ tư-bản ngày nay, như là một cái cố-tật, không làm sao mà trước bối đưc. Một nước công nghệ phát đạt đến đâu đi nữa, sản xuất thừa thãi để cả thế giới dùng đi nữa, số thợ thuyền thất nghiệp vẫn có nhiều, rất nhiều. Đó là một cái chứng cớ hiển nhiên rằng chế độ tư-bản không phải là một chế độ lý tưởng. Lý tưởng thế nào được một chế độ trong đó người ta có muôn tìm việc làm đe mà sống cũng vẫn phải ngồi rỗi nhảm đói.

Đối với cái nạn ấy, người ta đã nghĩ ra hai phương pháp: Một là đặt những sở-tim việc làm: Ở các tỉnh lớn, thường thành phố mở một sở-tim việc làm không lấy tiền hoặc có các hội thiện, có các nghiệp đoàn của thợ mở ra những cơ quan như vậy để giúp thợ. Hai là dùng đến phương pháp bảo hiêm như về sự già yếu hay ốm đau.

Song xét ra, những phương pháp ấy chỉ là phương pháp tạm bợ, không đủ đe mà trừ tiết được nạn thất nghiệp.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

DÂN Ý vẫn có tài đóng kịch. Thời xưa, Neron thường lẩn kinh với đời, săn khán nhà hát với sân khấu thực tế. Đến nỗi tự tay đốt thành Roma rồi đứng trêi sân gác ngắm cảnh lửa cháy rực trời tưởng là một cảnh vẽ trên sân khấu, anh chàng hoàng đế phuờng chéo đóng ngay một vai nghệ sĩ đánh dân múa hát cho bọn bầy tôi xiêm nịnh coi và trầm trồ khen ngợi.

Hai nghìn năm qua, dân Ý ngày nay vẫn sinh đóng kịch. Và tay nghệ sĩ giỏi nhất là Mussolini.

Sau những tấn kịch Fascisme, Espagne, Ethiopie vẫn vẫn, đến tấn kịch Munich. Ai si cũng phải phục tài nhà nghệ sĩ.

Nhưng nay tới một vở kịch hơi khó đóng.

« Bời đất » đó là tên vở bi kịch, chia ra ba hồi.

Hồi thứ nhất: sau một bài diễn thuyết của ngoại trưởng Giano, một bọn nghị viên (rất thuộc vở) hô to : « Bời Corse, đòi Tunisie, đòi Djibouti ».

Hồi thứ hai: Hết các báo nhao nhao lên ủng hộ việc đòi lết dài, trong khi chính phủ Ý tuyên bố những lời mập mờ.

Hồi thứ ba: Biểu tình đòi đất. Hồi này hiện đang diễn ở khắp nước Ý, trong khi khán giả Pháp buýt cởi áo và khán giả Tiệp khắc (I) Nam-tu-lap-phu vỗ tay tán thưởng.

Bừng trước thái độ cương ngạnh của Ý, Pháp nghĩ sao?

Chắc Pháp chỉ việc đóng thât nhiều máy bay, tàu chiến đúc thật nhiều súng, đạn. Vì thời nay sức khỏe là lề phải.

Nếu thực được công lý bênh vực thi dân Tunisie, dân Djibouti sẽ bảo thằng với Pháp và Ý : « Các anh mặc xác chúng tôi. Bất đài của chúng tôi chửi của cóc gi các anh mà các anh tranh dành ! »

Dưới ánh sáng mặt trời, đất

phải là của dân tộc nào trước nhất. Má dân đến Tunisie trước nhất hẳn là thò dân ở đây. Kế tiếp, một bọn Phéniciens mạo hiềm đều lập thành Carthage (Tunis). Đó là bọn cướp đất đầu tiên. Dân La-mã chiếm lại. Thế chua hả cơn giận của bọn cướp đất thứ hai. Họ còn đồ muối vào đất Carthage mà cày lên cho đất ấy không sinh sản được nữa.

Một câu của Caton l'Ancien đọc sau mỗi buổi đến họp hội đồng thượng nghị viện dù tǎ rõ cái lòng căm tức của dân La-mã đối với thành Carthage : « Ceterum censeo carthaginem esse delendam » (Và sau nữa, tôi tưởng nên triệt hạ thành Carthage). Lúc bấy giờ thành Carthage đã hầu thuộc quyền bảo hộ La-mã mà còn bị ghét cay ghét độc đến như thế đấy.

Nay chúng dân Ý vin vào đoạn lịch sử trên đe đòi Tunisie.

Nay dân Ý, cũng theo gương Caton mà kêu gào. « Chiếm lại Tunisie của chúng ta. »

Hiềm một nỗi Tunisie không phải của Ý, cũng như không phải của Pháp, hay chỉ tạm là của Pháp đe chờ được độc lập, hoàn toàn độc lập.

Và dân Tunisie nghĩ tới việc cầy muối ngày xưa thì họ cũng chẳng yêu gì bọn con cháu Caton l'Ancien.

Ngày nay người ta không cầy muối nữa, người ta chỉ ném bom thôi. Má bom thì không mặn bằng muối, và lại có hiệu lực thoát ly ngay được bọn thuộc dân.

Khốn nạn! làm nô lệ thi còn thù giã bảo người ta thích bọn nô, ghét bọn kia, mà bảo người ta kén chọn chử!

Chẳng qua anh nào mạnh thi đến mà cướp lấy đất.

Còn mình, nếu không bao giờ mạnh đe thoát vòng nô lệ, thi sẽ làm nô lệ mãi mãi.

Có thể thôi.

Khái Hưng

MADEMOISELLE VOULEZ-VOUS DEVENIR « MADAME »

Mais pourquoi pas? Rien n'est plus facile que cela; il vous suffit de bien mettre en valeur les charmes que vous a prodigues la nature, GUITAROSE — beauté naturelle — peut vous rendre des services inappreciables. Ce n'est pas un fard, sec ou gras, aussi il n'en a pas les inconvenients. GUITAROSE est une crème de beauté très légère, à laquelle a été incorporée une base colorante magique. Dès la première application, GUITAROSE donne à vos joues une nouvelle beauté d'une séduction irrésistible. Etendu sur les lèvres, avive leur couleur naturelle et les protège contre les intempéries, guérit les gercures, boutons, etc. Nombreuses sont les femmes qui, grâce à GUITAROSE ont acquis une beauté dont elles sont fières et qui les a favorisées dans la vie. En vente partout, la boîte Op 50

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN 1939

Ban tu thư riêng của bản báo về những số đặc biệt cộng tác với tờ soạn Ngày Nay, án định sẽ làm cho số Mùa Xuân 1939 thành một tập báo Mùa Xuân hay nhất, đẹp nhất và lớn nhất trong các số đặc biệt đã xuất bản.

Những phương pháp mới về ấn loát, những sáng kiến tối tân về sự dàn xếp báo, cùng với bao nhiêu kinh nghiệm thu được sau những công trình đã dựng nên, chúng tôi sẽ đem ra để thực hành vào việc biên soạn số báo sắp ra. Ngay từ bây giờ chúng tôi dám chắc sẽ hiển các bạn đọc một công trình văn chương mỹ thuật chưa từng thấy.

Bà nhà in lớn chuyên chủ riêng về từng loại : bài vở, tranh phụ bản và tranh bìa, theo sự chỉ dẫn rất khe khắt của những họa sĩ trú danh.

Về phần văn chương sẽ thêm những bài có giá trị và hợp với ước nguyện của mọi tri thức.

Về phần giải trí sẽ có những mục hữu ích, mới mẻ, lý thú hơn trong số Mùa Xuân mới rồi.

Thêm vào những tài liệu của chúng tôi, chúng tôi lại yêu cầu các văn nhân khắp trong nước, các ban đọc, đã cộng tác với chúng tôi ở những số đặc biệt trước và những ban mới sẽ đến với chúng tôi, vui lòng cộng tác vào việc biên soạn số Mùa Xuân 1939.

Chúng tôi sẽ chọn lọc bài vở rất kỹ lưỡng và các bạn có thể tin chắc rằng những bài có giá trị về truyền ngắn, truyện vui, vui vui, bài giải trí, hoặc những sáng kiến khác — chúng tôi sẽ không bao giờ bỏ qua. Cũng như mọi năm, số Mùa Xuân sẽ là tập báo của hết thảy mọi người, chúng tôi ước ao trong đó có một phần công cuộc của các bạn.

Hơn hai trăm bạc giải thưởng tặng các bạn trong mười cuộc thi mà thê lệ cũng giống như mọi năm.

Hạn gửi bài đến ngày thứ bảy 14 Janvier 1939 là hết.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Việc tuần lè

Cuộc bầu cử hội viên thành phố Hanoi hôm chủ nhật 4 Décembre về phía người Nam có 4 số, nhưng không số nào đủ phiếu hợp lệ nên đến chủ nhật 11 Décembre này sẽ có cuộc bầu lại. Một điều đáng chú ý là riêng số của chi nhánh đảng Xã-hội không dùng ô-tô để đưa đón những người đi bỏ phiếu.

Về phía người Pháp, toàn số các hội viên cũ trúng cử.

Cấm mang bạc ra ngoài Đông-dương — Hôm 14 Novembre Chính phủ đã có lệnh cấm tịch trữ, vận tải hay mang ra ngoài xứ Đông-dương, bạc nguyên chất, bạc thoí, bạc nén hay đồ bằng bạc đã phá vụn ra hoặc tiền bạc bạc tiền thụ ở Đông-dương.

Việc tư gia xin gửi tiền ở các nhà ngân khố — Hội đồng Thương mại họp kỳ vừa qua đã yêu cầu Chính phủ cho các tư gia khắp trong xứ được phép gửi tiền ở các nhà Ngân khố như ở nhà Ngân hàng. Việc này, trước số Ngân khố đã từ chối, nên hội đồng mang bản lại, nhất định xin cho bằng được.

Hội liên hiệp Ái hữu đã yêu cầu Chính phủ để ý đến sự thiệt thòi của hàng công chức ngạch cũ đòi sang ngạch mới và xin cho những thư ký không có bằng thành chung được tuyển vào làm việc từ năm 1924 đến năm 1932 cũng được lên hai trật như các người tuyển sau năm 1932.

Tuyển tham lá tập sự — Đầu tháng Mars 1939 tại Hà-nội, Saigon, Huế, Phnom-Penh và Vientiane sẽ mở kỳ thi tham lá tập sự các sở thuộc phủ Toàn quyền và phủ Thủ Thống sứ. Thi sinh phải có bằng tú tài trứ lên. Hạn nộp đơn đến 1er Janvier 1939. Số người lấy sđinh san

Tình hình Âu châu — Cuộc tổng bắc công & Pháp đã kết liễu. Các công sở, các hỏa xa và xe cộ vẫn hoạt động. Khuôn nước Pháp các người làm công sẽ nghỉ ráng ít, chừng 0,5/.. duy có thợ các xưởng máy ngã lì tối 25%. Có nhiều cuộc biểu tình phản đối sự trừng phạt của Chính phủ. Đảng Xã hội yêu cầu Nội các từ chức. Đến 8 Décembre này hai viên sẽ họp để tranh luận về chính sách của Chính phủ và bỏ phiếu tín nhiệm nội các.

— Ông Ribbentrop, ngoại trưởng Đức, đã sang Pháp để lập một bản thông cáo Pháp-Đức (cũng tựa như bản tuyên cáo Anh-Đức)

— Một số ngài viên và nhiều tờ báo Ý đã tuyên bố hô hào đòi lại Tunisie, đảo Corse và Djibouti. Báo Ý cho việc Đức đòi thuộc địa với việc Ý đòi các đất của Pháp là một. Chính phủ Pháp và dân đảo Corse phản đối kịch liệt.

— Đến 11 Janvier ông Chamberlain và ông Halifax sẽ sang Ý để mở cuộc hòa giải về những việc xác rối mới xảy ra.

Trung Nhật chiến tranh — Nhật hiện cho tập trung quân đội ở Thái-nguyên, Hán-khản, và Quảng-châu để dự bị đánh Hồ-nam, Quảng-tây và Thiểm-tây. Quân Tầu vẫn tiến đánh Quảng-châu. Một trận Hoa Trung quân hai bên tạm đình chiến và cùng lo giữ vững trấn địa của mình. — Tôn khoa, viên trưởng viên lập pháp, sẽ sang Nga vào cuối năm nay để yêu cầu Nga giúp Tầu kháng Nhật. Ngòi bộ phi không chịu làm tổng thống của Chính phủ liên hiệp của Nhật định lập ở Bắc-binh, nên Nhật lại xoay ra cố tổ chức một chính phủ Trung ương ở Nam-kinh.

Tin sau cùng : Quốc Nhật lại định đà bộ ở nhiều nơi về phía tây Quảng-dong, ở Bắc-hai và ở đảo Hải-nan. Có tin Tưởng giới Thạch đã giao quân quyền ở phía tây bắc nước Tầu cho đảng Cộng sản để kháng Nhật.

BÀU CỨ

OT giây ô-tô dài ôt trước cửa
trường Hàng Vôi.
Hàng pho thi thảo báo nhau:

Có đám cưới.

Trê con ôt xô ra để xem mặt cô
đâu. Nhưng chỉ thấy rết chử rẽ
chử rẽ.

Bọn chử rẽ sang nhất là bọn chử
xé Phạm Tá, Nguyễn viết Cùn, Bùi
Xuân Hoc, Lê thuần Quế, Phạm Văn
Phản, Trần cao Đàm, vì bọn rẽ này
lâm ôt nhất, thứ đến bọn chử rẽ
Lê Thắng cò cò, Vũ Lạc bí mật và
Như Cương ngơ ngác.

Còn bọn chử rẽ về cảnh xã hội
thì nghèo lâm, tuy có ông Khánh di
dầu soan soe và đóm dáng.

Thấy chử rẽ Phạm Tá mày râu
nhẵn nhụi nhưng tất ta tất tưởi
như mỵ xă vén vay di chợ, cứ tri
thế nào cũng phải thương hại mà
bầu cho.

Có người hỏi chử rẽ:



— Thế nào? Ông thợ ruộm cũng
muốn cưới chức hội viên thành
phố đấy ư?

— Vàng, cũng ra cho nó vui.

— Nhiều tiền thế cơ à?

Chử rẽ mỉm cười:

— Vẫn kiết như thường. Tiền thi
đã có nơi khác.

Có thể chử: tiền thi khó lòng
mà ở nơi ông Tá rơi ra được. Hồi
ra mới biết ở hàng Bồ, hiệu Xứ sở,
rơi ra.

— Vậy ra... bảo hoàng đấy chử?

— Không. Có bảo quái gì đâu. Ra
đè làm việc, không có chương trình
giả cả.

— Cái đó thì không lo: tên ông
Cùn của sô ông đã là một cái
chương trình lớn rồi.

Tin sau cùng — Không chử rẽ nào
cưới được vợ, các chử hiệu ôtô
được tin rất lấy làm mừng.

SỰ THỰC KỲ LÀ Ở ĐÔNG-DƯƠNG

Ai chưa đọc báo Gringoire — tờ báo
đã vụ cáo ông Salengro đến
nỗi ông tự tử — thi chưa biết sự
thực ở Đông-Dương.

Sự thực ấy rất là kỳ lạ, cả đến
dân ở Đông-Dương cũng không biết
nốt. May sao, một nhân vật hiếu
tinh thế Đông-Dương có cái can đảm
dẫu tên đã tóm được nó và lôi nó lên
mặt tờ báo đáng tin đáng kinh kia.

Theo vị vò danh ấy, hiện giờ hai
đảng cộng sản và quốc gia (ý chừng
là đảng xú sứ của ông Phạm Lê
Đồng) đương hợp làm một để mưu
phá công cuộc trị an trong xú. Mả
đảng cộng sản ở đây thi khi giới
nhieu lâm. Cướp ở Đông-Dương
còn có kbi dùng súng liên thanh, thi
một đảng mạnh như đảng cộng sản
hỗn it ra cũng có kbi giới như một
đảng cướp. Đó là không kè thước
độ, cái kbi giới gom ghê của bối

NGU'O'I . va VIEC

bếp Annam đối với Pháp. Còn đảng
quốc gia, thi đã trải qua một thời
kỷ lảng mạn Đêm đêm, đảng viên
tự hopt trong những hầm đựng rượu
(hầm là rượu Văn điện) để mài những
thanh gươm dài của tò tiên để lai
và làm những quả bom bằng những
lô sành cõ (ý giả để ngâm cho đẹp
mắt). Quý của đảng thi do tiền di
ăn cướp được đem về và tiền các
tiêu diêm như hàng cơm Việt-nam
do đảng viên lập nên để dò thám.
Các tiêu diêm ấy, Gringoire không
nói là hắc diêm ăn thịt người như
trong truyện Tàu, nhưng ai cũng
hiểu như vậy. Năm 1931 ngay hôm
tết, một người Pháp, ông Bartin
(không phải ông Bazin) bị giết và
do đây, người ta mới khám phá ra ít
hội kin và vài kho chứa những
thứ kbi giới khy quái.

Trong kho chứa kbi giới khy quái
ấy, thế nào chẳng có những thanh
gươm dài dã rì, những lô sành cõ
đựng bom. Những vị nhân vật hiếu
tinh thế Đông-dương còn quên.
Quên không nói đến những thứ kbi
giới khác, khy di hơn nữa: những
cái mũ quái lạ, có hai cánh như
cánh chuồn, những lá cờ bi mật
mà họ gọi là cát long, và nhất là
một thứ hơi ngọt mùi thơm thơm
mà họ gọi là hương. Đó là không
kè những thuốc độc màu trắng họ
chất từng thùng để đợi dịp đầu độc
người Pháp mà họ gọi là vôi.

Đến nay theo lời vị nhân vật ấy
sau khi Vũ-tiên-Lữ, là người đứng
đầu Việt-nam quốc dân đảng, đã
trốn sang Văn-nam, sau một cuộc
tròi nã ráo riết, đảng đã hóa ra ở
dưới quyền ông hoàng Dương Dê
và nhập vào đảng Cộng sản.

Ông hoàng Dương Dê có thể là
ông hoàng Cường Dê biện ở Nhật,
chứ ông Vũ-tiên-Lữ chắc hẳn
không phải là ông Thế-lữ hiện ở
Hanoi. Nhưng vị nhân vật hieu
tinh thế Đông-dương kia lâm
thế nữa cũng chẳng hề gi.

Báo Gringoire đăng bài trang
giang đại hải này tán thêm rằng
trong lúc cuộ chiến tranh Trung
Nhật làm náo động cả Viễn-đông,
nước Pháp phải đe ý đến Đông-
dương và hành động ngay.

Chính thế, nước Pháp cần phải
hành động. Thi dụ như cần phải
phòng thủ Đông-dương cho chắc
chắn, cần phải lo làm giàu cho dân
Đông-dương, nhất là cần lấy lòng
dân bằng cách cho dân được bình
đẳng và tự do, và cũng cần bịt
miếng những bọn tự xưng là hiếu
thấu mà thực ra thi là nói láo.

ĂN GIƠI

Một tờ báo trong Nam đăng tin
rằng những người ăn nhiều
nhất và giỏi nhất hoàn cầu là những
dân bản xứ Úc châu. Bọn dân này
hình như họ theo kiểu lạc-dà ở sa
mạc, lúc nào có là cổ mà ăn, ăn
thật nhiều để chứa đầy, vì bết đâu
ngày mai ngày kia không có gì mà
nuốt.

Thí dụ như gần đây một người
trai trẻ đi săn, ăn mồi trong một

hoặc giao cho một vài người
lương thiện ở trong làng.

2) Tìm cách liên lạc nghĩa binh
hay tuân phiến những làng gần
nhau để cứu giúp lẫn nhau.

3) Đặt ở mỗi phủ huyện một li
cảnh sát nhỏ để di tuân tiễn trong
bại và di kiêm xác công việc của
các nghĩa binh.

THUỐC BIA

DU LUẬN thế giới biến dương nào
động về vấn đề Đức đòi thuộc
địa. Ở Hội nghị Munich, người ta
đã đã động đến vấn đề ấy, và rồi
đây, thế nào cũng có một Hội nghị
quốc tế nữa để giải quyết.

Trong khi đó, thái độ những
nước có thuộc địa xem ra rất giống
nhau và rất buồn cười. Anh thi dù
luận phần đông muốn trả lại cho
Đức một ít thuộc địa, miễn là không
phải là những thuộc địa cũ của
Đức mà Anh hiện được hội Quốc
liên giao cho cai quản. Thị dụ như
xứ Togo hay Cameroun hiện dương
trong tay Pháp hay là những thuộc
địa của Bỉ, của Hòa-lan hay Bồ-dào-
nhà. Pháp, Bỉ, Bồ và Hòa-lan cũng
đồng ý với Anh, miễn là không phải
là thuộc địa của mình.

Cái vòng luân quẩn ấy rồi cũng
đến bị bàn tay sắt của họ Hitler
tan. Và nước nào yếu thế sẽ phải
trai cướp mà hi sinh. Vì chẳng trai
cướp thi cũng thế thôi.

Nhưng, còn chính các thuộc địa?



Thò dân thuộc địa có quyền bao
cái gì hay chỉ có việc sửa soạn để
tiễn chủ cũ, đón chủ mới? Cái
quyền của mỗi dân tộc được định
doại lấy số phận của mình, mà thế
giới đã vỗ tay hoan nghênh ở hội
Quốc liên, có thật hay không hay
chỉ là mặt nạ để che đây sự ích kỷ,
xấu xa?

Hình như các vị chúa tể hoàn
cầu hiện nay chỉ quên cái quyền ấy
đối với những dân tộc yếu không
có đủ súng ống để dọa nạt họ. Còn
những thuộc địa, ngày xưa coi như
chuồng ngựa, thi bây giờ có thể coi
như món hàng được, ngày xưa vi
sang mà có, bây giờ thi vì lợi. Chỉ
có thể thôi!

Hoàng Đạo

Paraltra en fin Décembre 1938

Solutions raisonnées

de Problèmes de Physique et de Chimie
donnés au Diplôme d'études primaires sup. indoc, aux BE et BEPS
par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat

... Les solutions sont claires et concises, aucune formule de Physique n'est
écrite sans qu'on se reporte à la loi dont elle est l'expression analytique; les
réponses sont nettement exprimées avec le nombre de décimales correspon-
dant à la précision que comporte l'énoncé...

Préface de M. A. Bernard, Dir. p. de l'Instr. Pub. en Indoc.

LIBRAIRIE CENTRALE, Editeur — 410, Rue du Pont en bois, Hanoi
Les souscriptions faites d'avance à la Librairie Centrale bénéficient
d'une remise de 10%.

Lettres et mandats (0\$70 le volume) adressés à M. Tô văn Đức

Chợ phiên và chợ phiên

PHÓNG SỰ của TÚ MƠ

CHỢ PHIÊN trên là một cuộc tổ chức từ thiện, để lấy tiền giúp dân bị nạn chiến tranh. Dân bản bà và dân trẻ con bên Tàu.

Chợ phiên dưới cũng là một cuộc từ thiện — cố nhiên — để giúp dân không bị nạn chiến tranh, nhưng bị nạn cả trong lúc hòa bình: dân vùng thiều Kè binh dân túng thiếu như có cuộc tổ chức của hội Hợp thiện, ít lâu nữa sẽ được ăn cơm ở một hàng cơm sang trọng mà người ta gọi một cách khiêm tốn là: phan diem của bình dân.

Hai việc từ thiện đáng khen, vở *Hanh* hay *hữu ý* đều phát hiện trong mấy ngày trùng nhau. Người bi quan có thể chép miệng cho đó là mấy "ngày dịch chợ phiên ở Hà thành, người hay nghĩ lối thô sơ thô thô dài bao đó là một sự gianh nhau. Những người lạc quan thì không chép miệng và không thô thô: « Hai nơi cùng chợ phiên? Càng hay. Minh càng được dịp mua vui và làm việc nghĩa ».

Tôi đã đi làm việc nghĩa cả hai nơi. Những cảm tưởng từ thiện và vui vẻ còn loạn sá trong đầu. Đây tôi xin nói chuyện lại cho các độc giả biết.

Trước hết, tôi xin thú thực: Tôi có cảm tình với cuộc chợ phiên do hội Hợp thiện tổ chức non. Có cảm tình vì hai lẽ: một là tôi nghĩ đến anh em nhà rồi mới nghĩ đến người ngoài; nan dân Annam vẫn gần tôi hơn nan dân Khách. Lẽ thứ hai, hơi có vẻ riêng tây một chút: một vài ông trong ban tổ chức là hanh thân của tôi. Tôi định đến dự cuộc chợ phiên phản diem trước khi đến xem chợ phiên giúp Tàu, nhưng sự tình cờ định trái lại. Tôi thử bày trước, nhân có việc đi qua đường Cột Cờ, tôi cũng thử nghe một chút xem họ có giúp người Tàu ra sao.

Nghé một mặt rồi lại nghe luôn mặt thứ hai. Vì chợ phiên trông vui mắt lắm! Đến điện sáng chạy hành tung tràng hoa ở trên những giao hàng lợp lá xinh xinh, giản dị nhưng lộng lẫy. Từng đoàn người

qua lại, sung sướng. Những thiều nữ Hoa Việt, nghĩa là cả thiều nữ Hoa lẫn thiều nữ Việt tươi cười, niềm nở đối với tất cả mọi người. Họ giầy bay từ tung, các màu áo lụa nhún nhún. Người Pháp, người Tàu, người Nam hèn rộn, tấp nập trong một bầu không khí tương thân và đầy những bụi.

Cảnh tượng ấy, cùng với những nụ cười tươi đẹp của phái đẹp, như quyến rũ lòng người. Thế rồi chân người cũng bị quyến rũ nốt. Tôi bước vào.

Tôi bước vào, khiêm tốn như một người bình dân, nhưng được người ta đón tiếp như một ông thống sứ. Bên tả hai cô tiến đến, với những giỏ mè day bằng giấy, bên hữu hai cô khác cũng tiến với những bông hoa ở miệng và ở tay. Một bông hoa nữa, àm ý hơn, nở bồ bồ trên một cái mõm quen quen: chủ ý xem thi đó là ông Mai, một người bạn của tôi ở trong ban tổ chức. Ông này vừa thấy mình vào liền cứ nhẹ tên cung cơm mà reo:

— Tú Mơ, Tú Mơ đấy, các cô mời đi.

Thành thử các cô lại càng sần sóc nhiều hơn, họ vây kín cả chung quanh tôi: người gài hoa, kẻ gán bội tinh, kẻ nữa tặng thẻ quay số. Tôi lấy làm hàn-hạnh quá, nhưng cũng lấy làm khó nghĩ: cứ một vịnh hạnh họ đem đến và tôi nhận lấy, là vì tiền tôi lại nhẹ đi một hào.

Về sau, con người danh giá và hảo phong là tôi cũng phải tinh đến cách kim giữ sự hảo phong lại. Gặp những người đón mời niềm nở, tôi cứ thẳng đường tôi bước, và, như một ông tổng thống, tôi nhã nhặn ngã mũ chào hai bên.

Đợi cho « công chúng » quên mình đi, tôi mới bắt đầu đi xem kỹ từng gian một. Nhiều gian lẩm. Và gian nào tôi cũng thích, cũng thấy đáng khen. Trong gian Việt-Hoa thân thiện tôi khen bốn chữ rất thân thiện và rất có ý nghĩa: bác ái thân thiện. Tinh thần và bác ái một cách rất thiết thực. Bốn chữ ấy kết bằng 105 tờ giấy bạc một đồng.

(Xem tiếp trang 21)



của câu với bộ mặt đã quá chiều xuân của bà Năm: chị già, mẹ mới phai.

Cậu Lẽ, Chị ẩy nhìn con, con nhìn chị. Rồi con sang bàn của chị, nói chuyện, làm thân.

ÔNG CHÁNH ÁN — Thế chị ẩy trả tiền chử?

Lẽ nhìn ông chánh án, như ngạc nhiên rằng ông không biết một vị công tử canh long ăn uống không bao giờ trả tiền cả.

Thế rồi Lẽ có cái nhả ý mới « chị » đến một nơi vắng vẻ để lỗ nỗi lòng uất. Nơi vắng vẻ ấy là một cái xăm, mà chắc chắn là tiền thuê « chị » lại sẵn lòng trả hộ. Nhưng đương lúc mǎn nồng, thì có người mở cửa vào, một người còn trai trẻ, lực lưỡng và quả quyết. Người trai trẻ ẩy là Đức.

ÔNG CHÁNH ÁN — Anh vào dạo bà Năm rồi lột bà ẩy lăng hết tiền phải không?

Đức tro tráo trả lời:

— Bầm quả không. Tôi chỉ... Y không nói gì nữa. Chứng lại tố nỗi lòng với bà Năm chẳng, nhưng điều đó không ai biết. Chỉ biết rằng y lấy tiền của bà, rồi chia tay với Lẽ.

Bà Năm bước ra trước vành móng ngựa, mắt nhìn xuống đất, vẻ ngoan ngoãn như một hiền phụ thời cổ. Đến lúc bà ngược mắt lên khai, thì người ta thấy hai con mắt bà dài và lăng nhän ông chánh án một cách âu yếm. Bà se se kẽ lại, khóc chiết lầm. Bà ở xa đến, là nước lá cài, may (còn là may) gấp được Lẽ, tưởng có người chỉ dẫn để buôn bán cho tiện, ai ngờ...

Đến đây, thì bà nhất định không nói rõ nữa, chỉ bảo là bị Lẽ và Đức thông lang nhau lấy của bà món tiền năm chục. Tiền đau, của xót, bà phải tha.

Cho nên, lúc bà nghe tòa lên án phạt hai kẻ vô linh ẩy mỗi người sáu tháng tù, bà không chảy được nước mắt, bà lại ngoan ngoãn bước ra, bên cạnh có một chàng trai trẻ. Nhưng có lẽ chỉ là để chỉ dẫn về việc buôn bán đỡ thôi.

Hoàng Đạo

Tru'oc Vành Móng Ngu'a

Thương nhau nên phải lột trần

NGỌN GIÓ nồng nàn đã thời trong lòng bà Năm, khiến cho bà, một người đàn bà đảm, buôn đồng bán tát, lại lạc vào một cái « xăm » để đến nỗi... trái tim bà lạnh, mà vì của bà cũng mẩn.

Chứng bà cho là một cái hạn: của di thay người. Nhưng chính bà lại di lim cái hạn ấy, trong lúc đức ông chồng bà dương ở mãi một tỉnh xa xôi. Chính bà lại muôn ăn nem.

Trên ghế bị cáo, ngồi hai cậu công-tú, có vẻ canh long lợ. Trên như hai cô giang hồ, hay nói theo Trọng Lang, như hai cô nhà thờ. Hai cậu ngông nghênh nhìn ngang ngửa như đã làm được một việc đáng khen.

Cậu Lẽ bắt đầu trả lời ông chánh án.

— Con gấp... chỉ ẩy ở hiệu Cao lầu.

Nói đến chữ chị, cậu hơi đỏ mặt, dừng lại một giây. Cứ lọa lịm cười, nhìn về mặt trê mảng

MUỐN ĐƯỢC

áo kiều đẹp, laine tốt, dùng bền

XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC ÁO
CÓ DẤU HIỆU CÉCÉ

Bán buôn tại hiệu dệt

Cu Chung

100, Rue du Colon — Hanoi

La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style. (Mẫu áo MARIE lần thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trong bấy giờ).

MARIE đã được bộ tinh bạch về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hoà, Hadong.

Và MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô:

Canh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission — Hanoi
Manteau — Cape — Áo rét

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

II

DUY dỗ xe trước cửa nhà. Nhìn không thấy đèn sáng. Duy khó chịu vì chàng đoán Hoàng lại bỏ cửa hiệu đi chơi. Cửa hiệu bán đồ phụ tùng xe đạp này Duy lập ra ở Việt-Trì và giao cho một người cháu họ trong nom, không phải là dễ buôn bán mà chỉ cốt tránh tiếng, lấy chỗ dì lại chơi bời cho tiền. Lát sau Duy thấy Hoàng hay giao du với những bạn mà chàng biết là những tay thích ăn chơi và ham mê cờ bạc. Chàng khó chịu vì chàng không muốn Hoàng cũng bị sa vào cái cảnh khổ дồn mà chàng đương tìm cách thoát khỏi.

Duy gõ cửa. Trong khi đợi, bất giác chàng gục đầu vào tường, trán đặt trong lòng bàn tay. Có tiếng mồi then, Duy vội vàng đứng thẳng dậy vì chàng không muốn họ tưởng lầm rằng chàng buồn vì nhớ tiếc một người nhân tình.

Thấy Hoàng, Duy làm bộ vui vẻ hỏi:

— Có gì lạ không?

Không đợi Hoàng trả lời, chàng hỏi luôn tới mấy người bạn chàng định sẽ rủ đi chơi tối nay :

— Ông Kinh và ông Nghiệp có nhà không, cháu?

— Thưa chú, có a. Các ông ấy cũng vừa lại đây tìm chú lúc nay.

— Thế à? Tốt lắm.

Chàng nói luôn miệng hai tiếng «tốt lắm» và vừa nói vừa bước lên thang gác ra vẻ một người không có sự gì lo nghĩ bận đến óc.

Có ánh trăng lọt vào phòng. Duy không bật đèn vì chàng không cần lấy thức gì cả; bao giờ cũng vậy, sau một chuyến đi

vắng lâu chàng về qua nhà là chỉ cốt cho đủ lệ thường.

Có tiếng Hoàng ở ngoài hỏi vào :

— Chú uống nước để cháu pha?

— Không, cháu không uống nước gì cả. Chú dì ngay bây giờ.

Nói là dì ngay và cũng muốn dì ngay đến nhà Nghiệp, Kinh nhưng nửa giờ sau chàng vẫn ngồi yên ở ghế hành. Chàng đã định rủ anh em dì chơi cho quên hết, nhưng chàng vẫn lưỡng lự ngồi rỗn lại đòn lấy cái buồn và

hiện ra lại mờ đi, làm chàng sợ và đau khổ hơn là cái chết thực.

Duy dứt hai tay vào túi quần rồi lững thững đi ra phía cửa sổ, úp mặt vào giữa hai chấn song sắt. Cả một vùng rộng, mờ mờ trong sương mù thu, dưới ánh trăng hiện ra trước mắt. Vẫn cảnh mọi ngày sao lúc đó Duy thấy nó rộng bao la và cũng lúc đó chàng thoảng nhận thấy hết cả cái trống rỗng của đời chàng.

Ánh đèn trong các thuyền và các nhà bè phía bên kia sông lấp tấp rỗn lại đòn lấy cái buồn và

coi nó như một sự gì rất hùng tráng, nghìn vạn năm nay yên lặng đứng bao quát cả một vùng, một sự rất lớn lao nhưng xô xôi không bao giờ chàng tới được.

Duy nghĩ đến cái cảm tưởng chàng đã có từ lâu, cái cảm tưởng rằng khi chàng bắt đầu được sống, là chàng bắt đầu được làm một công cuộc rất quý trọng và đời chàng cũng như ngọn núi kia sẽ là một vẻ đẹp hồn nhiên hiện ra trong ánh sáng của thế gian. Nhưng cái cảm tưởng ấy chỉ là một cái mộng tưởng; chàng thấy nó cũng xa xôi như ngọn núi cao đẹp kia mà chàng chỉ được đứng ngắm nhìn và mong ước mãi. Duy đã thấy mình bỏ phi mất cả một đời, mà từ nay về sau chàng không còn có phương gi cứu vớt được nữa.

Duy thấy những cái đẹp mà chàng đã đánh mất ấy lúc nào cũng canh cánh bên chàng như một sự ăn năn không bao giờ nguội; chàng tiếc đời chàng như tiếc một người yêu không bao giờ còn gặp mặt.

Ngày trước chàng không có gì cả, chưa được hưởng một thứ gì của đời, nhưng lúc nào chàng cũng vui vì chàng cứ sống không cũng dù vui rồi. Bây giờ chàng đã trải qua hết các lạc thú của đời mà chàng vẫn như là không có một thứ gì; chàng chỉ cốt tìm vui để quên sống đi chứ không phải là sống và vui chỉ vì được sống ở đời.

Duy đánh diêm châm thuốc lá hút. Chàng nhò mạnh mấy sợi thuốc dính ở môi và cúi nhìn xuống đường cái. Vừa lúc đó có hai người đàn bà đi ngang; Duy trông dáng dấp đoán là hai «me tây». Một người giơ tay vẫy Duy.



nhất là nghĩ kỹ hơn về cái ý tưởng quyên sinh lần cuối trong óc chàng. Duy muốn can đảm đem cái ý đó ra cân nhắc để xem nó có thực hay không; chàng không sợ chết nếu chàng biết hẳn rằng không có lẽ gì giữ chàng sống lại ở đời; như thế còn hơn là để cái ý đó mơ màng,

làn trăng, không rõ là khói hay cát, bốc lên ở ngoài bắc xa rồi lẩn vào trong ánh trăng. Núi Tân-Viên vẫn rõ hình; sau l่าน sương, quả núi mờ như xa hẵn và vì thế trông núi cao lớn hơn mọi ngày. Quả núi ấy, ngay từ thủa bé, luôn luôn Duy trông thấy trước mắt, và chàng vẫn

Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TỈNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc.. chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau-nặng nhẹ.. đều đã dùng nhiều thuốc không khỏi bấy nài cho đỡ thuốc :

BẮC-ÁI PHONG-TỈNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lần là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sánh duc như thường. Trẻ em bị bệnh già truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay!

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-dốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

PHUC LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés

Chapellerie, Bonneterie

Maroquinerie, Lunetterie

Parfumerie et Beauté

Cravates, Ceintures

Duy giơ tay vẫy lại nhưng chàng cũng không cố nhìn rõ xem ai. Chàng gạt tàn thuốc lá, lâm bầm:

— Quên sống đi.

Tiếng một con mối kêu ở sau lưng chàng. Duy nhớ lại nhiều lúc ở nhà quê, nghe tiếng mối kêu về mùa đông dương khi sương nồng nằm trong chăn, thiu thiu sắp ngủ. Rồi giấc ngủ đến êm đềm, như có một nàng tiên yêu kiều khẽ phủ lên chàng một tấm nhung den thắm dè chàng ấm áp thêm. Duy ngẫm nghĩ:

— Quên sống... sao không quên hẳn đi.

Duy nhắm mắt lại. Chàng tưởng tượng cái chết sẽ êm ái như giấc ngủ của chàng khi còn trẻ dại. Chàng sẽ quên hết và cái tối đen trong chiếc áo quan chôn dưới đất chàng thấy trước rằng nó cũng êm như một tấm nhung den thắm của nàng tiên.

Trong một lúc tri chàng nghĩ rộng ra và loáng quăng đi tìm những thứ có thể giữ chàng lại ở đời, chàng nghĩ đến bố mẹ, anh em, và Khoa, một người bạn rất thân của chàng đã bỏ đi xa, không biết đi đâu. Một vài kỷ niệm êm đẹp nổi bật lên, như những ngọn cỏ non nhô lên trên mặt gương xám và lạnh của một mảnh sa mạc.

Duy quay mặt nhìn lại vì chàng thấy rùng rợn ở sau gáy. Bóng chàng in trong chiếc gương tủ đứng; chàng yên lặng nhìn chàng một lúc lâu và đem lòng thương hại cho mình như thương hại một người đau gần lúc chết. Duy đưa mắt nhìn khắp gian buồng. Nếu lúc đó có cái súng lục ở tay, chàng sẽ coi việc quyết sinh giản dị như không. Chỉ một cái bấm cò khẽ, chua chắc đã khó nhọc bằng cái bấm có đầu tiên khi chàng bắn con chim thứ nhất.

Duy thu tay ôm lấy hai vai, rồi ngồi gục xuống bàn. Khói thuốc lá làm chàng cay mắt; chàng chớp luân mấy cái mong cho nước mắt ràn ra vì chàng chỉ muốn có thể khóc lên được ngay

lúc đó.

Duy cứ ngồi gục trên bàn như thế lâu lắm. Chàng thôi không nghĩ gì nữa và nghịch lấy ngón tay miết bóng ngón tay in trên khăn bàn.

— Ngủ đây à? Về đây mà ngủ à, hư thế?

Duy giật mình và khi nhận

tay, lờ dăng nghe Nghiệp và Kinh nói chuyện. Nghiệp nhận thấy dáng mệt của Duy chạy đến kéo tay lôi dậy:

— Đì.

Duy vừa ngáp vừa hỏi:

— Đì đâu bây giờ. Hạc-trì?

Nghiệp nói:

— Hạc-trì thì thường rồi. Có



được tiếng Kinh, chàng ngáp dài một cái thật to, vui vẻ nói:

— Cha Kinh cha Nghiệp đấy à? Sao biết từ vè dây mà sang hẫu?

— Vừa gặp con Lê-Thi, nó bảo trông thấy thẳng Khương Duy đứng ở cửa sổ. Nó bảo chắc chắn Khương Duy đau bụng.

— Lê-Thi đấy à? Thế mà tớ không biết.

Rồi Duy cười yi câu nói khôi hài của Lê-Thi.

Nghiệp vừa ra bật đèn vừa hỏi:

— Ăn cơm chưa?

— Chưa, lúc nào ăn cũng được.

Nghiệp quay nhìn Duy tò vò kinh ngạc:

— Mày sao thế? Bơ phở như thằng chết trôi.

Kinh nói luôn theo:

— Đáng kiếp. Ai bảo mê gái, bỏ bạn. Hôm nọ mình gặp anh chị, anh chị lờ hẵn minh đi.

Duy ngồi nghiêng người dựa vào thành bàn, áp má trên khuỷu

cánh khác thường mới thú. Chúng tôi đe phần anh ở nhà bè.

Duy đưa mắt hỏi Kinh:

— Thú thực không?

— Thú thực.

Duy mỉm cười:

— Thế à! Tí nữa thì hoài của.

— Sao lại hoài của?

Duy vội nói chổng chỗ:

— Vì dã toan ngủ. Mà tớ dã ngủ là không bao giờ tớ dậy nữa.

Duy lại phía gương rút lược chải tóc. Chàng nhìn hai con mắt của chàng trong gương, dịu vẻ mặt đê tuý an ủi mình như an ủi một người bạn thân và thấy lòng người nguời dã.

III

Duy chớp luân mấy cái cho đỡ cay mắt rồi ruồi thẳng hai chân và hai tay, yên lặng nhìn lên đỉnh màn. Chàng muốn được nằm yên như thế mãi, muốn người tè liệt hẵn đi, muốn cả óc cũng tè liệt để khỏi nghĩ người nữa.

Chàng thấy Lan xoay người

nằm sát vào người chàng, tóc Lan chạm vào má làm chàng thấy hơi ngứa nhưng chàng không muốn cất tay gạt tóc ra. Một mùi nước hoa rẻ tiền phảng phát giống hương nhài xông lên và như đượm lấy hơi nóng trong chăn. Đêm qua trong lúc vui vẻ mê man về xác thịt, mùi nước hoa rẻ tiền và quê mùa ấy đã cho chàng một cái thú hơi là lạ. Đầu lâu lầm chàng nằm với một cô đào quê, trong một cái nhà bè; căn buồng nhỏ xinh với bức màn the đầy và thấp phủ xuống chiếc chiếu cắp hoa còn thơm mùi cối đã cho chàng được hưởng một cái thú khác hẳn những cái thú sang trọng và ý nhị vẫn thường xưa nay. Nhưng trong buổi sáng lạnh và thanh khiết, mùi nước hoa quá nồng nặc và âm ấm khiến chàng ghê tởm; cô đào quê béo mump mím đối với chàng thành thê tục và chàng có cái cảm tưởng rằng quần áo và da thịt chàng bị dơ bẩn vì hơi nóng của người cô đào truyền sang thấm vào người chàng.

Hai bàn chân chàng thời ra ngoài chăn và lạnh buốt vì con gió lọt qua khe liếp, nhưng chàng vẫn đe yên không kéo chân vào. Tiếng người gọi nhau vang trên sông; một chiếc thuyền chài đi qua ngoài xa làm nước sông sóng lên kêu róc rách trong các khe nứa dưới sàn nhà. Duy thót nhiên thấy lòng mình lâng xuống; chàng vừa sức nhô đến những ngày dã lâu lầm, từ khi còn trẻ dại ở nơi quê nhà, những ngày xa như dã thuộc về kiếp trước của chàng. Cả tuổi thơ dã êm đềm trôi qua bên con sông Luống nô ô bé và thân yêu. Có một lần cậu bé Duy ra vườn chanh đứng khóc nhìn qua lũy tre, mải ngắm lán hơi trắng lan trên mặt nước rồi người dần và quên khóc. Đến khi cậu sực nhớ ra định khóc tiếp nhưng nước mắt đã khô rồi; cậu cố mài cung không thè khóc được nữa, và cứ lấy làm tiếc và ân hận mãi.

(Còn nữa)

Nhật Linh

MAI - ĐÊ

28. PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÚ
KIỀU MỚI, ĐÚ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẢNG

XIN MỜI CÁC BẠN GÁI LẠI XEM

100
mẫu áo
Manteray NĂM
1939
TẠI HIỆU MAY Y-PHUC - PHU-NỮ
LEMUR
Có họa sĩ CAT-TƯƠNG trộn duy kiều
Số 16 Phố Lê-Lợi - Hanoi



TÂN ĐÀ CỐC TƯ

(Bài họa dung
hết nguyên văn)

Nghé dồn bác Hiếu Tân-Đà
Mở hàng lý số tinh Hà nay
mai.

Chàng bác thắc lâm ngoài lối cốc,
Chỉ chung môn nói ròr ăn tiền.

Tân hươu, tân vượn hugen
thiên,
Nội thành nói tướng như tiên,
như thần.

Nghé bém mép kiếm ăn cưng dể
Chẳng khó như bạc nghệ làm
văn.

Lao tâm tri, tồn tinh thần,
Nhà thơ vắt óc tim vẫn gợt
cav,
Lâm lúc bì, gan rầu, ruột thất,
Thức thâu đêm, mồi mắt, phờ ráo.
Nhọc nhằn, ai biết công dẫu,
Để cho thiên hạ giải sầu, mua
vui.
Nghé thơ chẳng đủ nuôi, thi sĩ,
Nên bạn tôi phải nghĩ đường
xoay.

Nhà nho chữ tốt vẫn hay
Thời khoa lý số hẳn tay cưng tài.
Và xưa đã dại mài kinh địch,
Báo An-nam chủ thích tình
tướng.

Ngày nay đoán việc Ăn Dương
Hắn không bố phu quan như phu quan
ba hoa.

Nào ! Hãy đến Tân Đà Cốc Tú
Quê Cản, Khôn hỏi thử xem sao.
Xem tài thắc thấp hay cao.

Mười câu họa có câu nào sai chăng ?
Dù thắc có tán trăng, tán cuội,
Nghé nhà thơ lời nói vẫn hoa,

Nhất khi rượu đã khẽ khà,
Tán dâu ra đầy, đậm đà, có duyên
Thời khách bỏ đồng tiền đặt que
Cũng vui tai và sẽ vira lòng.
Nhưng xin thắc chờ nói ngóng !

TÚ MÔ

Nghé ai bì báng Tân-Đà
Bảo trương lên tiếng tinh Hà mai
mai.

Ú, từ vần học ngài Quí-Cốc,
Nhưng chàng tra nói ròr lấy tiền.

Thiên-lương chưa bén duyên
thiên,
Rượu thơ còn vần chén tiên, cầu
thần.

Cuộc tràn thế kiếm ăn chẳng dể,
Rè rúng thay ! là nghệ làm
văn.

Thâu đêm hao tòn tâm-thần,
Đen xanh chiếc bóng xoay vẫn
từng câu,

Não ai bắt gau rầu ruột thất ?
Thế mà sao mỏi mắt cùn râu ?

Nỗi-niềm thực thế vì đâu ?

Quá thương, cắt chén, gượng sầu
làm vui.

Bắng Tạo-hóa còn nuôi thi-sĩ,
Các thánh-sư phải nghĩ đường
xoay,

Dẫu rằng lý-số không hay ;
Chu-công, Không-tử ứng tay nén tài.
Tự tuổi nhỏ dại mài sách Dịch,
Báo An-Nam nghĩa thích dã
tướng.

Việc đời hai chữ « âm dương »
Tiếc thay ! mất giá tại phu quan ba
hoa !

Trời mới bảo Tân-Đà tiêu-tử,
Vạch kiền khôn, xét thử lại sao.
Trò tài « thiên-tướng » tuyệt cao,

Mà cho thiên hạ xem nào phải chăng ?
Mặc những kẻ tán trăng, tán cuội,
Xá chí ai lời nói ba-hoa ;

Giang san dương lúc khẽ-khà,
Nghé thơ Tú-Mô đậm đà có duyên !
Riêng với Bác, miễn tiền đặt que,
Boán thật hay, Bác sẽ ghê lồng.

Tuổi già nay Tú không ngóng !

TÂN-ĐÀ



NGỤ NGÔN

GIẢM LƯƠNG

Một năm kia, Trời làm kém đói,
Khắp muôn loài khổ nỗi kiếm ăn.

Hồ Vương liền họp Triều thần
Bè bàn tới việc rất cần : giảm
lương.

Thủ tướng Sói đang đầu diễn
thuyết

Với những lời thống thiết, bi ai.

Rắng : « Nay Thượng Bề ra tai,
Mùa màng mất hại, cuộc đời khó
khăn.

Dân ta phải một cần, hai kiệm.
Có họa chẳng mới kiếm đủ sái.

Bàng ba bùa, chỉ ăn hai.

Bớt mồm, bớt miệng quá thời khó
khăn.

Chẳng liệu trước, ngồi ăn núi lở.
Át có khi cạn cá kho Trời.

Bấy giờ có lẽ vua tôi

Bảo dâu kiếm được ra mồi nuôi
nhau ! »

Nghé lời thuyết, Bò, Trâu, Lừa,
Ngựa,

Động lòng thành, xin hứa bớt
lương.

Tỏ lời khen ngợi, Hồ Vương,
Muốn treo gương để mở đường hy
sinh.

Nhưng Cáo vội tràn tinh mọi lề,
Qui thưa rằng : « Thánh vị quý
cao,

Kẻ thường há dễ bi sao.
Giữ gìn xã tắc, công lao hải hả.
Quên mình vậy, tuy là rất qui,
Song bầy tôi mạn ý chối từ... »

Hồ rắng : « Lão Cáo thái sư
Nói nǎng nghe được, Trẫm từ cung
theo,

Nhưng Trẫm nghĩ trong Triều
văn võ,
Các đại thần đều có công lèn.

Lẽ đâu Trẫm chẳng xét tinh,
Công khanh chịu thiệt một mình
sao dang »

Rút cục, việc giảm lương kết
quả,

Chỉ Trâu, Bò, Lừa, Ngựa, thiệt
dau.

Còn như những bợn to đầu,
Vẫu ái béo ú với nhau như thường !

TÚ-MÔ

AI CŨNG CĂN BẮT :

Tình trạng tống khobar của phụ nữ và
Con đường giải phóng của phụ nữ

AI CŨNG CĂN ĐỌC 2 CUỐN :

ĐỜI CHỊ EM 0\$15

CHỊ EM PHẢI

LÀM GÌ ? 0\$20

của Cựu Kim-Sơn và Văn-Huệ
trong TẬP SÁCH DÂN CHỨNG

Thư và mandalet đề cho:
Phạm Văn Huệ, Đồng-Xuân Thư
Quán, 26 Rue du Riz — Hanoi

Clinique

du Docteur

VŨ NGỌC HUỲNH

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

ĐƠN ĐỎ VÀ CHỮA CÁC
BỆNH DÀN BÀ, TRẺ CON

GIẤY NÓI SỐ 622

VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SỰ



8 — Place Negrlier,

Bờ - hồ — HANOI

CON TRÂU

TIÊU THUYẾT của TRẦN TIỀU

1 - Mục đồng

NGHÉ σ σ...σ σ nghé...
nghé!
Thằng Tứu ngồi
trên mảnh trâu gọi
nghé. Con trâu mẹ

kêu theo mấy tiếng « nghé ạ »,
và chán vẫn thản nhiên,
đều bước một trên con đường đất
gõ ghè.

Xa xa, cánh đồng cỏ nhấp nhô
những mảng. Một con nghé đứng
sừng sững, cất đầu, ngơ ngác
nhìn, đèn xẩm in lên nền trời đỏ.

Bỗng nó nhảy quẳng mấy cái
rồi vừa chạy vừa nhảy như một
dúra trẻ nghịch ngợm, nó đến
theo sau mẹ nó, thỉnh thoảng lại
kêu mấy tiếng « nghé ạ » còn nón
nốt.

Anh dò] diu dẩn, đã đổi sang
màu tím và tím nhạt... Một ngôi
saо lấp lánh trên màn trời lam
tối. Vài con chim bay. Chuông
chùa thông thả buông rơi từng
giọt buồn vào trong khoảng yên
lặng, một thứ yên lặng thiêng
liêng của cảnh hoàng hôn nơi
thôn dã.

Bọn mục đồng về sớm đã rẽ
vào con đường làng lát gạch. Ngồi
uè oái trên mảnh trâu, chúng nó
bàn soạn công việc tế đúc Vua
ngày mai, đúc Vua của chúng nó,
đúc Vua « Cuốn chiếu ».

Tục truyền : vua « Cuốn chiếu »
là một ông lão nghèo khổ. Mùa
đông, tháng già, ông thường
khoác manh chiếu làm áo voi, đi
cõ ro trên bờ đầm, bờ sông câu cá.

Một hôm, rét quá, chịu không
nỗi, ông nằm chết eo quắp ở
canh cái quán ngồi thuộc về làng
Tiên. Rồi ông thành thiêng, báo
mộng cho dân làng ấy rằng : ông
đã được Diêm Vương ban cho

Ai đã đọc « Saú lăg tre » đều biết ông Trần Tiêu là một nhà văn chuyên viết về thôn quê, tả những phong tục chất朴 từ nghìn xưa không thay đổi, làm hoạt động những nhân vật già dở, ngày ngô, thực thà, những ông lý, ông khán, ông xã, những người nông phu nghèo khổ và chăm chỉ sống trên bùn lầy, trong gian nhà tối tăm.

Làng Cầm trong truyện « Con trâu » của ông Trần Tiêu là một làng ở vùng bắc, có lẽ chính làng tác giả, một làng đã sản xuất ra nhiều danh sỹ về thời Trần, thời Lê, thời Mac.

Xem truyện « Con trâu », đọc giả sẽ thấy cái làng vẫn với áng vẫn như còn chốn sâu trong thời xưa với những phong tục và nhân vật bất di bất dịch.

N. N.

xó qua mũi trâu để trâu khỏi dừng lại ăn cỏ ở vệ đường vừa nói :

— Lại thẳng Đực chứ còn ai!
Thằng Mùi nằm sấp trên mảnh trâu, bỗng ngồi níp đòn dậy :

— Nay, chúng mày! Sao chúng mình không bàu lần lượt mỗi năm một thằng?

Tý cãi :

— Mày nói dở lắm. Thằng Đực nó chăn trâu đã mười năm nay, trước hết cả bọn mình thì có nhiên nó được lên làm trùm. Lẽ bao giờ cũng thế!

Thằng Còn di dời, ngồi xoay ngược lại nói :

— Chúng mày lôi thôi lắm.
Trùm với chẳng trùm thì được thêm cái « đêch » gi... Vói lại, trù nó ra thi thằng cóc nào biết làm đại bá! — Nó vừa nói vừa cười như chế nhạo cả bọn

Thằng Chắt, dúra trẻ nghịch ngợm nhất, đứng trên mảnh trâu nhìn trước nhìn sau, có ý tim thằng Tứu. Vì Tứu hát hay có tiếng trong làng. Giọng nó trong như giọng con gái. Thường thường, về chiều, yên lặng, nó cất tiếng hát. Cả bọn đều lắng tai nghe. Có nhiều dúra hát sẽ theo đê học.

Nghe thấy thằng Còn nói thế,
thằng Chắt ngồi xuống nắm tay
đầm mạnh lên mảnh trâu làm con
trâu sợ, rảo bước.

— Mẹ kiếp ! Thủ cho ông làm trùm xem ông có học được làm đại bá không ? Khó chờ gì. Cứ việc lên chiếu trên, xuống chiếu dưới, rồi lě, rồi quy theo nhời thông xướng...

Thằng Còn cười :

— Mày nói như đấm vào họng người ta ấy. Nếu cứ dễ như mày tưởng thì quan vợ nhiều ông đã chẳng bị những cái thẻ vào trong



ông trước Vương và bắt dân lập
dền thò, nếu không sẽ động. Họ
không biết danh hiệu ông là gì,
chỉ biết ông chết cuộn tròn trong
chiếc chiếu rách nên đặt tên ông
là Vua « Cuốn chiếu ».

Đến ông làm ngay trên đê, quay
mặt ra sông Hỏa. Trẻ mục đồng
thường qua lại đây chăn trâu dưới
bãi. Chúng thấy dồn vua « Cuốn

chiếu » linh thiêng, bèn họp nhau
đóng tiền lě mỗi năm một lần vào
ngày mười hai tháng tám để vua
phù hộ cho trâu và người khỏe
mạnh. Từ đấy có cái lệ đóng góp
của bọn mục đồng.

Thằng Tý cất tiếng hỏi :

— Nay, năm nay đứa nào làm
trùm, chúng mày ?

Thằng Tío vừa dựt giây thừng

Rượu Chai Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra dễ, được
cô da, thâm thịt mạnh khỏe như thường,
thông lo té-thấp, Gi lại được ngay. Cái
cái Rượu Chai Hoa-Kỳ thi không lo
gai gút. Rượu Chai Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,
té-thấp, thê-thao, đau bụng, đau nhức, đầy
nặng, đau bụng, cầm tay mỏi mặt, tim
lép, sao gan, bị đần, bị ngáo, chảy máu, đái
xuy, cầm hàn, cầm tháo, cầm thát
nhết, kiết Mèo và chung. (Amarosa mua xin
về bởi 2 các nhà Bùi-đị)

· Phòng-tinh · CON CRIM ·
4 kháp xác tại Trung Nam Hoa-Kỳ Coe-Mon, Laos.



Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng	9 giờ	đến	12 giờ
Chiều	3 giờ	—	7 giờ
Chủ nhật	mở cửa buổi sáng		

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Banol
(đắc phố Hội-vố)
Tél. 242

ngày (1).

Thằng Mùi :

— Thời, chúng mày hãy xếp
vết ký lại. Bây giờ ta hãy bàn
chuyện tiền nong dã..

Thằng Tý ngắt lời :

— Thế hôm qua hộp ở đèn nhà
Vua, mày không có đấy à ?

— Không. Hôm qua tao bận
nay lúa vì chị tao phải theo bu
tao đi đóng thóc trên Hu.

— Chúng tao đã bàn di bàn lại
rồi. Năm nay cứ nhà nào một
trâu thi đóng ba hào, nhà hai
trâu thi đóng năm hào. Từ con
thứ ba trở đi, mỗi con đóng thêm
một hào, chứ không như mọi
năm nhà ông cán Thận ba trâu
mà cũng chỉ đóng có ba hào như
mọi người.

Thằng Mùi vỗ tay reo :

— Thế thì có năm nay hẳn to,
chúng mày nhỉ ? À, năm nay
nhà nào « dǎng cai » hở chúng
mày ? Bởi chúng nó ở cõi Hùng,
ở khu trong dã biết chua ?

— Hôm qua chúng nó cũng
đến họp cả ở nhà Vua. Năm nay
đến lượt ông lý Quỳnh « dǎng
cai ». Nhà ông ấy rộng, lại có
sàn gạch. Xem ý ông ta bằng
lòng lầm. Ông muốn dành ra hai
mâm để mời bảy ông bạn đến
danh chén.

— Cứ kè ra thi lệ nhà « dǎng
cai » chỉ được một mâm với nửa
chai rượu... À này, chúng mày,
còn biếu xén các nhà có trâu ra
làm sao ? Cũng như mọi năm
chứ ?

— Ủ, cũng như mọi năm, mỗi
người một phầm oán, một quả
chuối. Còn miếng thịt thi liệu
xem con lợn to nhỏ thế nào dã.
Nếu to thì ta cắt dày thêm một tí.

— Lợn năm nay thi hẳn là to,
vì thêm ra bao nhiêu tiền !

— May dã chắc à ? Tao thấy
nói lợn năm nay dắt lầm cơ. Rồi
tôi nay hỏi thẳng trùm sê biết.
Chắc nó dã nhờ ông lý Quỳnh
mua hộ rồi.

Qua nhà xã Nhau bán hàng
nước, một con trâu, con trâu của
thằng Tin đứng lại bậy ra đấy.
Vợ xã Nhau ở trong nhà bước

1) Thủ bắt lỗi.

ra chửi rủa om xòm.

Cả bọn vừa cười vừa nói :

— Rồi chúng tôi hot, làm gì
mà nhặng lên thế !

Chúng nói thế nhưng rồi chẳng
dùm nào hot. Vì thế mà mỗi khi
có dân trấn đi, it ra cũng có một

cha đọc chúc hay lạ ! Cụ lý Hiền
đọc dã vị tất bằng nó, chúng mày
nhỉ ?

Hai, ba đứa cung đáp :

— Truyền ! Giọng nó như thế
thì ai bị được !

Thằng Chất vẫn bắn khoán về

nào phải bởi qua sông, lén vào
chùa Bến này trộm mit..

Tiếng cười ò. Thằng Chất cũng
cười theo và nói thêm :

— Cái đó dã hồn ! Nhưng ông
lại còn muốn làm đại bài nữa cơ.

Cả bọn nhao nhao :

— Cái đó thì xin ông tướng
hãy xếp lại.

Thằng Mich, hé và hiền lành
nhất trong bọn, từ nãy vẫn ngồi
yên trên mình trâu, tì tê xếp cái
long đình hăng nhưng cuống ra
tươi, nói xen :

— Anh Chất a, anh chờ nghịch
thế, nhớ tèp Hải dúc Ông thiêng
như dúc Ông chùa Bến thì chết.

Thằng Tý cười nói :

— Mày cho ông tướng mục
đồng là bé à ? Sứ Đồng Tử giáng
sinh đấy !

Thằng Chất đứng sừng sững
trên mình trâu, hai tay chống
cạnh sườn, phồng má, trợn mắt
ra oai.

Thằng Tin chỉ thằng Chất, nói :

— Mich ! Mày trêu ông tướng
kia kia ! Oai không ?

Thằng Mich giọng thực bà :

— Oai gì chẳng biết. Tôi chỉ
biết bu tôi kè chuyện : ngày xưa
có một thằng bé chăn trâu ăn
trộm bưởi ở vườn chùa Bến, bị
dức Ông ngài trói vào gốc cau
suốt một ngày giời. Bố mẹ phải
đem giầu cau, vàng hương đến
khấn xin ngài, mãi ngài mới tha
cho. Anh Chất thử đến đây mà
lấy trộm xem ?

Thằng Tý cười, nói ghẹo :

— Đã thế, chúng mình bắt
thằng Mich vào chùa Bến ăn
trộm bưởi.

Cả bọn vỗ tay reo :

— A a... phải đấy ! phải đấy !

Thằng Mich tướng thật ngồi

khóc.

Đàn trâu không dè ý đến
những tiếng cười reo của đàn
trẻ. Con nào con ấy thủng thỉnh
bước một. Đôi mắt to và lờ đờ
như nghĩ ngợi gì. Hai tai phe
phầy chậm chạp, cái đuôi dập
sườn bên này sang sườn bên kia
duỗi muỗi.

(Còn nữa)

Trần Tiêu



vài bấy phần trâu trên con đường
lát gạch của làng.

Thằng Chất không quên thẳng
Tửu, hỏi :

— Quái ! thẳng Tửu đâu ấy,
chúng mày nhỉ ?

Không thấy bọn kia trả lời, nó
nói tiếp :

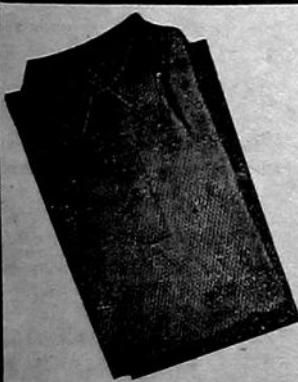
— Đã lâu nay, ít khi nó về
cùng với chúng mình. Thằng

cái chúc đại bài. Không phải vì
nó thích danh giá, nhưng vì nó
có tính tò mò, nghịch ngợm :

— Hay chúng mày cứ bắn tao
làm đại bài, có lỗi tao chịu.

Thằng Côn cười, nói :

— Mày thì dè khi nào cù đánh
nhau với bọn mục đồng bên
Hạc-ngang như độ nọ, chúng tao
sẽ bắn lên làm tướng. Và khi



Các nhà buôn muốn tìm nhà chẽ
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các
thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHƯ : Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

THỐI NHIỆT TÁN



KHANG KIÊN DƯỢC PHỐNG

河丁樂健廣

Thối-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kiên đề săn trong mình để phòng khi bị
trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

TRÔNG TÌM

DẦU CHẠY MÁY LÀM BẮNG LÚA NGÔ

LÚA ngô đối với loài thảo mộc cũng ví như giống lúa đối với súc vật. Trong con lợn các bộ phận đều ăn được; trong cây ngô, hết hảy đều dùng được. Người Mỹ đã hiểu như thế, nên trong nghề nông họ chủ trọng đến việc giồng ngô hơn cả; ở đây ngô giồng nhiều lâm, hơn cả lúa mì.

Thiếu dầu để chạy các máy móc chǎo? Người ta sẽ lấy dầu ở lúa ngô; ngô là một cái kho dầu lớn hơn hết thảy các mỏ dầu (mà mỗi ngày một tí).

NHỮNG CÁI HẠI VỀ HỘI AU CHIẾN (1914-1918)

TRẬN chiến tranh năm 1914-1918 đã giết hại 10 triệu người, đã làm 19 triệu người bị thương, 10 triệu người tàn tật, đã gây nên 9 triệu trẻ bò cõi, 5 triệu dân bà góa và làm tòn 10.000.000 triệu quan, riêng nước Pháp thiệt 1.126.549 triệu.

Với số tiền ấy người ta có thể xây một ngôi nhà có vườn với những nhà phụ thuộc và đồ đạc đắt giá 100.000 quan cho tất cả các gia đình ở các nước sau đây: Mỹ, Gia-na-dai, Anh-cát-lợi, Pháp, Bỉ, Đức và Nga!

Ngoài ra, còn có thể xây thêm trong khắp các thành phố có trên 200.000 người trong những nước kè trên một nhà thương, một thư viện, một sân vận động và một trường đại học, mỗi cái trị giá 125 triệu quan.

(Je sais tout)

Đối với người thường, lúa ngô chỉ là một bắp phủ dày hạt, dùng để người và súc vật ăn. Nhưng không phải thứ ngô ấy đáng chú ý, mà là thứ ngô đã ngắt bắp đi ngay khi mới nhú lên. Bắp đi như thế cây ngô sẽ chứa nhiều chất đường hơn. Tất cả những chất ngọt phải mang lên bắp sẽ tụ lại ở thân cây và sẽ làm lợi ra nhiều.

Vì thế một mẫu cây ngô (đã sén agnon) cắt ruou được 4 lần nhiều hơn một mẫu bắp; và sẽ có lợi hơn cắt bằng bát cứ thứ ngũ cốc nào.

Cách cắt ruou ngô cũng không có gì lạ:

Thân cây ngô cắt vè, bỏ lá đi, cho vào bao ép lấy một thứ nước ngọt rồi đun kỹ cho tới khi đặc sánh lại; để nguội, nước bắc lên hơi hết, chỉ còn đường đóng thành bánh.

Đường ấy cắt thành ruou thường rất dễ: chỉ phải thêm nước và mộc vào thôi. Lối cắt cũng như cắt bằng cùi cài, bằng nho, bằng lúa mì hiện nay.

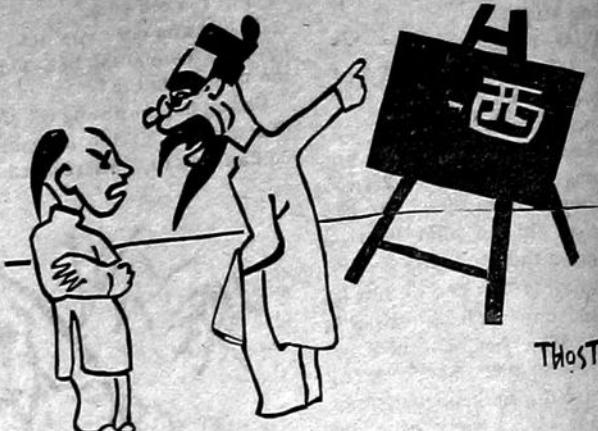
Nhưng cũng thứ đường ngô ấy người ta còn chế ra những chất đáng chú ý hơn nhiều. Cái đó là nhờ ở một thứ vi trùng có ích lợi của viện Pasteur tìm ra. Đường ngô, cho vi trùng ấy (Clostridium) vào sẽ trở nên một thứ ruou mạnh, và tùy theo cách chế biến, sẽ thành nhiều hóa chất mà người ta có thể làm nên dầu để chạy máy hay cho dầu xăng rất dễ dàng. Thủ dầu này mạnh lắm, rất thích hợp cho những máy nhiều động lực, nhất là những máy bay tối tân ngày nay.

Trong cây ngô không bô phi đi một phần nào: thân cây, một khi đã ép lấy đường sẽ dùng để làm giấy, tốt bực nhất.

Ở vào thời bình hay thời loạn, trồng ngô đều có lợi rất lớn.

(Je sais tout)

M. lược thuật



THOST

THÀY — Chữ kia là chữ Tây, hiểu chưa?
HỌC TRÒ — (ngạc nhiên) Thưa thầy con học chữ nho chữ có học chữ Tây đâu?

TIN TỨC GẦN ĐÂY VỀ MẶT GIỚI

Thép còn mềm
hơn nhiều!

Những con số ấy cũng đủ khiến ta phải ngạc nhiên. Nhưng sức ép ở trong tim Mặt giới thì ta bảo sao? Người ta lượng sức ấy mạnh đến nỗi khiến những chât ở trong tim Mặt giới dần hơn thép tới 1000 lần!

Mặt giới « sống » bao
nhieu năm nữa?

Nhiều nhà thông thái đồng ý rằng tương lai của Mặt giới sẽ còn hàng mấy triệu năm nữa. Nhưng trong khoảng thời gian ấy lại không xảy ra một tai biến gì sao? Hắn là có thể lầm, nhưng ý xét đoán của các ông về cái tai biến ấy có điều khác nhau. Nhiều ông cho rằng hắn là hàng các tinh tú — kẽ cát trái đất — sẽ lần lượt rơi vào Mặt giới. Trước lại, những ông khác nói các tinh tú sẽ xa dần mặt giới rồi rồi cuộc sẽ ra ngoài vòng hấp dẫn của mặt giới. Sau hết, còn những ông thứ ba bảo chúng ta không cần phải đe ý đến số mệnh của Mặt giới về sau này, vì trước khí Mặt giới tắt nghỉ, trái đất sẽ gấp một mảnh sao lớn dập vỡ tan tành.

(Je sais tout)
M. lược dịch

Lời cảm tạ của M. Hồ-ngọc-Trân, Thư-ký tòa Đốc-lý Hanoi

« Ngày tôi bắt lòng tin-phúc những phương-pháp huyền-bi cầu may và cầu tài của Tây-Tạng, vì chính tôi đã cảm rõ có Thần-lực hổ-vé, giúp đỡ tôi, sau khi luyện-tập được ít lâu. Hiện thời, tôi chỉ tiếc có một điều: là biết muộn quá.

« Mới có mấy tháng đem ra áp-dụng về cầu tài và cầu may, tôi đã nghiệm có kết-quả rõ rệt.

« Lúc mới đầu, Ngài có khuyên tôi nên dùng cả 3 Pháp-bảo một lúc thi sự công phá mới mạnh vì Tài-bach tôi, 7 năm gần đây, sầu lâm. Tôi nghe lời. Ngày nay, tôi rất vui vẻ nói dế Ngài mừng:

- Nhờ Lưỡng-long pháp-bảo: 2 lần liền tôi trúng số Bông-dương.
- Ở trường Bua-nya: Hồng-vân pháp-bảo đã giúp tôi mấy kỳ luôn được kết-quả mỹ-môn.

3 — Thứ nhất là kỳ thi thừa phái vừa qua (18 Octobre 1938), Bạch-vân pháp-bảo đã giúp tôi đỗ trong một trường-hợp rất ly-kỷ, dù rằng ban một tháng trước khi thi, tôi ít thi giờ luyện-tập bài, vở. »



Hồ-ngọc-Trân
Thư-ký tòa Bốc-lý Hanoi

Trong một năm, tùy theo số tốt hay xấu, bạn có từ 15 đến 35 vận đỏ. Trong thời-kỳ này, lại có từ 25 đến 135 giờ là giờ rất huyền, nếu lại có sẵn pháp-bảo cầu tài và cầu may giúp thêm, thì bạn có vận-lucky vui lòng giúp bạn. Những việc làm ăn, các hợp-đồng, giấy-chứng-nhận và thứ nhất vào giờ này thi kết-quả cực kỳ mỹ-môn.

1.) Lưỡng-long pháp-bảo: gốc ở Tây-Tạng, từ năm 1200 (trong thời-kỳ Chùa), đời vua Phục-Hi, (hơn 6400 năm nay). Chuyển áp dụng vào lúc đánh bát-mì, ngày nay.

2.) Hồng-vân pháp-bảo: gốc ở Án-đô từ năm 2389 (trong thời-kỳ Nghiêm, hơn 4300 năm nay). Chuyển ứng dụng vào lúc đánh bát-mì, ngày nay.

3.) Kim-lai pháp-bảo: gốc ở Tây-Tạng, từ năm 3268 (trong thời-kỳ Thần-Nông, hơn 5200 năm nay). Chuyển giúp các nhà doanh-nghiệp nông-gia để cầu tài và cầu may mắn.

Cầu Tài

(bằng những Pháp T

Bảo hiểm lật lùng

BƯỚC THƯỞNG người ta bảo hầm cháy nhà, nhưng tai nạn sẽ xảy ra bay trộm cáp; nhưng làm công ty bảo hiểm nhận trách nhiệm những việc khó lật lùng.

Hầu hết bạn còn nhớ chuyện con quái vật ở hồ Loch Ness, cảng tự như một con rồng bờ. Một người Anh đã biến ra bảo hiểm cho con vật ấy; công ty bảo hiểm sẽ phải bồi thường nếu con vật kia bị bắt sống.

Nhưng có mường ở một con sông bat Sussex (Anh) cũng được bảo hiểm. Nếu mường bị bắt hay chết đi, công ty sẽ phải bồi tiền ra mà thả cá đến.

Một cô đào hát bảo hiểm cái mũ có nam kim khi của cô trước khi xuống lầu đi Mỹ. Cô ta sợ một luồng gió và tinh thần đưa mũ có xuống biển.

Một hành khách khác bảo hiểm một việc là cũng có tinh cách riêng, vì lẽ sau đây: đi cùng chuyến tàu và cùng họ với một giáo sĩ có tài thuyết giáo di truyền một đạo mới, nên hành khách kia đã bỏ tiền ra bảo đảm sự tin tưởng, sự minh bạch hoặc sẽ theo đạo mới nhất.

Điều đáng lật nhất là những công ty bảo hiểm cũng đảm nhận những việc như trên. (Robinson)



NHÀ HỌA SĨ. — Hơn một trăm bức tranh của tôi, không bức nào tôi để giá dưới một trăm.

NGƯỜI BẠN. — Thế anh đã bán được bộ mấy chục bức rồi?

NHÀ HỌA SĨ. — Chưa được bức nào!

LƯỢM LẤT

Một nhà vô địch lật lùng

THÀNH PHỐ MONACO có một tay vô địch rất lật lùng là Médecin, một nhân vật có một trong lồng thè tho.

Anh giải giải quần vợt với năm 14 tuổi và đã dự ba giải Olympiques: ở Anvers năm 1920, ở Paris năm 1924 và ở Amsterdam năm 1928. Mỗi lần anh dự mười cuộc thi và lần nào cũng chiếm số cao.

Sau, lần lượt anh trở nên nhà vô địch chạy 400 thước, hữu-dực ở đội bóng bầu dục thứ nhất của hội Racing Club ở Pháp, rồi cầu thủ có tài, tay bơi lội (lần thứ hai), tay nhảy đảo, tay ném đĩa (disques) và tay ném lao.

Và đến năm 38 tuổi, anh là một ngôi sao trong lồng quần vợt, ở đội của thành phố Monaco cùi dì dự giải Davis.

Anh có nói: « Mười lăm năm nay số cẩn của tôi vẫn không thay đổi và tôi có thể hiện diện cũng như năm 1924 ». (Junior)

Bóng... hòn

MỘT tay chạy thi ở Six-Jours là Giorgetti đã phải một phen hù via. Anh trổng đã phải bỏ mạng, vì bị nhốt vào một cái hòn.

Bò không phải là chuyện cười bô bô Mỹ. Khi hai vợ chồng anh đi qua Nice, anh nghĩ cách làm một trò cười cho người vợ trẻ anh: Anh lén vào một chiếc hòn. Nhưng khóa cái hòn ấy lại là một thứ khóa tự động...

Sau khi vợ Giorgetti tìm kiếm chừng khắp mọi nơi, nàng chợt để ý đến cái hòn mà nàng nghe thấy có tiếng khẽ lục lục ở trong, thì may quá bấy giờ kịp!

Chàng vô địch mới nghĩ ra rằng cái trò đùa ấy không đáng sợ: cười như chàng đã trưởng. (Junior)

Chớ chơi dao

OHollywood (kinh đô chiếu bóng của Mỹ) người ta có dùng máy chém. Cái cảnh lưỡi máy chém pháp xuống để kết liễu đời « Marie Antoinette » là một cảnh rất đúng sự thực của một cuốn phim kia đã khiến khán giả phải hồi hộp cảm động.

Ở hông quay phim Warner Bros, người ta cũng có dùng một cái máy chém.

Boris Karloff đóng vai chính trong phim « Devil's Island » (Đảo Quỷ sứ).

Một cảnh chính trong phim là cảnh Karloff bị xù tử oan, khi nhận lệnh án xá thi cõi đã ở dưới lưỡi dao của máy chém. Một người lính chạy với đèn với sắc lưỡi ác cầm trong tay, thấy lưỡi dao đường hạ xuống, liền luồn súng vào và đã cứu được Karloff.

Người ta vừa mới quay phim cái cảnh thảm thương ấy. Không có cách nào để đánh lửa mắt khán giả được, vì người ta trông thấy cùng một lúc đầu Karloff và lưỡi dao máy chém hạ xuống. Vì thế người ta phải che vào máy khiêm cho lưỡi dao xuống từ từ và ngừng lại khi cách cõi « tội nhân » độ vài phân.

Một người cùng đóng trò với Karloff là James Stephenson chơi nhân ra những đồ chén kia đã bật ra khi lưỡi dao bắt đầu hạ xuống và nghĩ nếu người đóng tên lính đến chậm tai luối máy chém sẽ không ngừng. Anh với nhảy lại nắm lấy lưỡi dao... và làm hỏng đoạn phim... nhưng đã tránh cho Karloff, nếu không mất đầu thi cũng một sự lả chằng lanh.

Stephenson hiện nằm nhà thương đè chửa bàn tay bị đứt. Cũng may mà anh không bị cắt tay.

(Pour vous)

Sức nhanh của gió

NÉU có điều gì khó ước lượng thì cái đó hẳn là sức nhanh của gió. Tuy thế người ta xem xét các cây và đã được một bản rất đáng chú ý sau đây:

1 thước/mỗi giây: Gió ta không nhận thấy. Lá cây im lặng.

2 thước/mỗi giây: Gió nhẹ. Những cánh nhỏ cong lại.

4 thước/mỗi giây: Gió nhẹ vừa. Nhiều cảnh bắt đầu động đậy.

6 thước/1 giây: Gió nhỏ. Những cánh nhỏ cong lại.

8 thước/1 giây: Gió hơi mạnh. Các cánh đều bị lật chuyển.

12 thước/1 giây: Gió to. Lá cây bị ngắt rụng.

15 thước/1 giây: Gió thật to. Cảnh nhỏ gãy.

25 thước/1 giây: Bão. Những cảnh lớn gãy.

35 thước/1 giây: (và trên nữa). Bão lớn. Nhiều cây to bị đỗ lật.

(Robinson)

M. dịch



Nhất cử...



... lưỡng tiện..

CÂU Ô

Tìm việc làm

Cựu binh, học lực bực Thành chung, đã làm việc mấy năm ở nhà thương binh, thao nghề thuốc, muốn tìm việc làm như Préparateur, Vendeur, Secrétaire ở hiệu bào chế tây Hanoi. Có chứng chỉ tốt. Hỏi: M. Trung, N 11, impasse Gia-Vinh, Route du Champ de Course, près Hanoi

Có bằng tú tài ban to in pháp, muốn dạy tinh để lấy tiền học thêm tại Hanoi.

Hỏi hay viết thư về M. T. N. Pensonnat « Trần Hưng Đạo » đường Quan thành hoặc 210 (trên gác) hòng Bông.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 679

ta, y như các vị chúa-tu và đạo-sỹ đã cầu 5000 năm trước bạn.

Bất luận nam nữ thuộc tôn-giáo và đảng-phái nào cũng học được dễ-dàng và nhanh chóng. Các bạn có thể gửi tiền về học nhiều thứ ngay một bản cho đỡ tổn công chờ vì đỡ tổn tiền mandat.

Giá học :

- | | | | |
|---------------------------|-------|----------------|-------|
| 1.) Lương-long pháp-bảo : | 3p.20 | 4.) Bạch-Xâ — | 6p.20 |
| 2.) Hồng-Vân — | 5p.20 | 5.) Bạch-vân — | 8p.20 |

Ngoại quốc và người Áo : giá gấp đôi.

Gửi recommandé ; xin kèm mỗi pháp-bảo 0p30. Thủ tú và mandat, xin gửi cho người Thống-tin kiêm Thủ-quy ở Hanoi : M. Nguyễn Văn-Hoạch, boite postale n° 127 — Hanoi.

CÁCH HỌC :

- 1.) Biên tên các pháp-bảo muốn học, kèm cả mandat ;

- 2.) Biên rõ tên tuổi, chỗ ở, ngày sinh tháng đẻ ;

- 3.) Kẽ rõ mọi sự thật bại 5 năm gần đây.

CHÚ Ý — 1.) Những vấn đề : Ái-linh, vợ con, tật bệnh v.v... xin miễn hỏi. Giáo chủ chỉ phá và giải mọi sự khó-khăn về tiền-tài-thời.

2.) Muốn hỏi điều gì : xin kèm timbre 0p06. Ngoại quốc : Coupon-Réponse.

3.) Lời Thông-Tin này chỉ đăng trong một thời hạn ngắn thôi.

4.) Nên xem lại báo Ngày Nay số 139.

và Cầu May

Thuật Thần - Diệu của Tây - Tạng

như là thời kỳ 4.) Bạch-Xâ pháp-bảo : gốc ở Tây-tạng, năm 2372 (tr. Th. Ch.) đời vua Nghiêm (hơn 4300 năm nay). Chuyên ứng dụng về cầu tài và cầu may trong công việc làm ăn cho những người làm bàng tinh-thần: sinh-viên, nhà văn,... các viên chức công-sử và tu-đharma.

5.) Bạch-vân pháp-bảo : gốc từ Tây-tạng, năm 2218 (tr. Th. Ch.) đời vua Vũ, hơn 4100 năm nay. Chuyên giúp về cầu tài và cầu may cho các hàng quan-lai, các viên chức Nam-Trì-leu.

Các phương pháp này đều chia ra 2 phần.

a) Hình-Nhi Hâ Học (initiation exotérique) là phần phá-hoại (côté destructif) phâ và giải mọi điều thắc mắc về tiền tài.

b) Hình-Nhi thương-học (initiation exotérique) là phần kiến-thiết (côté constructif) thuộc về cảm-giac và tinh-thần. Phần này giải cách cầu Thần-Lực giúp tráng-số, được bạc, được nhiều lờ-lai, nhiều tài-lộc, được làm vị quan-thầy có thể-

Thiên-dei, may như véc

Chết-cách, buôn-bán

Chết-cách, buôn-bán

Những ngày thơ ấu

Kinh tặng mẹ tôi

của NGUYỄN - HỒNG

(Tiếp theo và kết)

THÀY cười gần và ây vai tôi :
— Không tội gì... thì mày
cũng phải về.

Nhưng lại giây phút, thầy nói
tiếp, tiếng nói sê lam :

— Mày thật là một thằng khốn
nạn. Đây tao hỏi mày, mày vừa nói
câu gì khi tao sắp đọc notes ?

Tôi đờ người ra, yên lặng ngẫm
nghĩ. Không ! tôi không nói một
câu gì sắc lão, phạm đến thầy.
Và lúc đó tôi cũng không nghe được
ngợm, hoặc thò chân dứt áo anh
em bạn học, hay quay đi quay lại
gọi hỏi ai.

Thầy giáo vẫn chừng chừng nhìn
tôi. Tôi phải định thần để trước
cấp mắt nói rõ những vân máu
đáng sợ kia tri nhớ trở lại bình
tĩnh. Chợt tôi nghĩ ra thằng bạn
ngồi bên trái nó đã vỗ vai gọi tôi !
— Hồng ! Trông đây này.

Tôi chẳng cần ngó xem nó loay
hoay nghịch cái gì ở gầm bàn, hắt
hầm trả lời :

— Kệ xác mày.
Kệ xác mày... trời ! câu nói của
đứa học trò xưa nay có tiếng là lêu
lông, hư hỏng khi thầy giáo nó
trịnh trọng bảo mọi người :

— Các anh ngồi im, nghe tôi đọc
notes...

Cứ đến giờ vào lớp là tôi phải
quỳ. Đã bốn hôm. Sau cái bằng
xoay, dưới chân một góc trường, là
chỗ tôi « ngồi học »

Học đây không phải là học chữ
nghĩa, nhưng để nhận thấy một
cách thẩm thấu không bao giờ quên
được, rằng sự nhục nhã è chè và
đau đớn của hình-phạt tuy độc ác
nhưng lại sửa đổi tâm tính một cách
xấu xa và trừ bỏ được các sự ngao
ngạc, gian ác.

Những lú quay mặt nhìn ra ngoài,
tôi đã cảm thấy rõ ràng những ý
muốn sâu xa kia trên vẻ mặt thân
thiện lạnh lùng của thầy giáo.

Nhưng, thầy đã làm ! Trái lại,
các hình phạt quái ác chỉ nhóm
thêm lòng phẫn uất, căm hờn. Tôi
có lỗi gì mà hối hận ? !



Tại lòng tự ái, không muốn cho
kẻ dưới tại cãi chữa khi bị trừng
phạt, tại quá tin không bao giờ
minh làm lẩn, hơn nữa, sợ nhắc
đến câu hồn láo (?) của tôi trước
tại học trò thi sẽ không được kinh
sợ nữa, thầy giáo đã cương quyết
quẳng sách vở tôi ra sân, và trừng
mắt lên nhìn tôi :

— Được, mày muốn đi học thi từ
rày đến ngày nghỉ hè hể đến lớp
là phải qui.

Luôn bốn hôm, tôi không thấy
đối và ăn chẳng biết ngon ; đánh
đáo tuy vẫn được nhiều nhưng
không thấy thích ; những phim
trinh thám, mạo hiểm đặc sắc không
làm tôi hồi hộp tê mê đến sáng
ngày hôm sau như mọi khi.

Và, tôi chẳng còn muốn nhắc
bước, những giờ phải đến nhà
trường.

Mùa hè mới bắt đầu, với ánh
nắng rực rỡ phói phoi trên các
cành lá óng á á mượt nõn và
những tròn soan xanh tươi hứa
hẹn màu thắm của các vũng hoa
sữa. Tiếng ve liên miên ghen ghét
với vạn vật tung bừng đã thấy vắng
tới, không biết từ đâu. Những lốp
bụi đường trắng sàm quắn cuộn
theo những đít ô-tô bóng loáng
như muôn cưỡng chống lán gió
ngược, đè bay đi thật xa, rõ thật
xa... Trên vỉa đường, các gánh rưa
chuột, rưa gang và mận, nhót, mềm
mai, nhún nhảy nối tiếp nhau, hết
topy này đến topy khác.

Những cảnh đẹp đẽ, vui tươi mờ
ra ở trong sân trường và ngoài
đường kia chiếu sáng luôn luôn vào
mắt tôi hàng mấy giờ mỗi mét,
nặng chịu vì màu tường vôi vàng
cẩn, màu gạch non lờ lờ hôi hám.

Trứ nữa giờ ra chơi, một ngày
còn năm giờ học, mà từ bấy đến
kỷ nghỉ hè dài hơn hai tháng nữa.
Trời ! đầu gối qui hơi hai trăm giờ,
cố lê thành trai và è ẩm hàng năm
chắc !

Tôi rất khinh thường những sự
đau đớn về xác thịt ấy. Nhưng,
mỗi lần quay nhìn về mặt thiên
nhiên của thầy giáo, sự phản ứt
lại như kết thành khối đưa lên
chen cõi tôi... Rồi ở khắp mạch máu
tôi có những sinh vật gì mon man,
làm cho bồn chồn, hirt rút. Nếu ý
quyết bát phục và phản kháng thầy
giáo mạnh mẽ hơn chút nữa, tôi sẽ
dừng ngay đây, vứt cắp ra đường,
hất hàm ra khỏi lớp.

Vô lý ! thật vô lý ! từ hôm tôi bị
qui, những bạn tôi dù không thuộc
bài, dù bô làm bài hay chỉ làm bài
chiếu lệ, chỉ bị mắng nhiếc vài câu.
Hình như thầy giáo tôi muốn dùng
tung cho những kẻ ấy để tỏ rằng
chỉ có tội lão hồn của tôi mới đáng
trừng phạt, và thầy không phải là
người cay nghiệt, trái lại, rất dễ tha
thử, có lòng thương mến tất cả bầy
trò nhỏ biết sợ hãi, kính trọng mình.

Tôi còn ý nghĩ này, không biết
có đúng không : thầy giáo tôi còn
có chủ lâm muộn gây ra giữa chúng
tôi những sự khinh bỉ ghen ghét,
hiềm khích, thù hận. Một đằng tức
tối, cảm horizon thấy kẻ khác có lỗi
được tha thứ ; một đằng ghê tởm
ruồng bỏ thẳng bạn ngổ ngược mà
người trên trừng phạt.

Tôi càng uất ức thấy bạn học
cùng lớp một ngày một xa cách tôi.
Cả mấy tháng lêu lông, lười biếng
xưa kia vẫn đồng tình ngầm ngầm
phản đối thầy giáo vì thường bị
phạt bất công. Chúng như tự kiêu
được thấy một kẻ bị miệt và đầy
xứng một địa vị thấp kém hơn
chúng.

Lòng tôi đã thất bại những lúc
bao nhiêu tiếng cười khoái trá cùng
cắt lèn vì một câu trả lời ngô nghênh
của anh học trò lơ đãng hay đốt
nát. Vì, trong khi vui cười ấy, lầm
kẽ che miệng trông tôi một cách hết
sức tinh quái như bảo nhỏ rằng :

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchester hiệu



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

PETROMAX RAPID

Sản PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kí-nghị đèn manchester

KHÔI PHÁI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG BÂY MỘT PHÚT BỒNG HỒ BÀ THẬP SONG CẤY BỀN :

MUỐN BỐT BỒNG DẦU HỘI HAY DẦU SÁNG CỨNG BƯỚC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn lợi od bền bỉ và sáng, sau may
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdachong, Cholon
Chuyên mua bán và các kiện đèn manchester và đồ phụ tùng các kiểu.

— Hằng, về chỗ ngồi đi, rồi cười
với chàng tớ chứ.
Và, có đứa lại hỏi mỉm cười:
— Ban này may có buồn cười
không hở Hồng?

Hoặc khêu trọc tôi với những câu
nhắc dối bối:

— May bị quý từ hôm thứ hai nỉ?
Bốn hôm rồi, tôi nghiệp!
Công may mà thẳng nói câu ấy
cô một vẻ mặt không đáng ghét,
chứ nếu nó hoặc lác mắt, hoặc rờ
nghĩ ngợi gì mà không cảm ơn nó
đằng một cùi tay vào sống mũi.

Chiều hôm thứ bảy, chưa một giờ
tôi đã có mặt ở trường. Năm trên
bãi cỏ, dưới bóng một bụi đâm bụt
và một gốc bằng, hai tay khoanh
sau gáy, mắt lím dim, tôi ngửa mặt
trong lòn vòm trời bao la như bồng
thuyền tinh xanh phớt.

Ba năm trước đây, hồi còn học
lớp tư, đã không biết bao nhiêu lần
lái đến trường học sớm như thế
này. Càng ở trong bóng mát của
bụi đâm bụt này đạo đó còn lừa
thura, cũng ở dưới gốc bằng này đạo
ấy còn bị tôi chồm lên bùi lấp ngon
hay cảnh to nhất, kéo chū xuống
sat mặt đất, tôi yên lặng nằm, tè
tâm tri theo những làn mây trắng
mong manh dần dần về một phía trời.
Giờ thời vụ vu... Bướm say hoa
trong ánh nắng.

Trong khoảng thời gian đó, chim
chóc thôi không ra hót. Chỉ còn
tiếng sáo sạc của bãi lau vàng ở
đảng xa, bên kia sán, vàng tối. Sự
sinh hoạt của cả một thành phố
phồn thịnh như ngừng trệ.

Sự yêu lảng khoảng dâng đó rất
hợp cho sự suy tưởng của một anh
học trò chưa quá mươi tuổi đang
đặt mình vào địa vị một ông tướng
cầm đầu một toán quân Tàu trước
sứ lần công ghê gớm của quân thù.

Tôi, ông thống soái ti hon ấy, lúc
bấy giờ tràn trề, loay hoay nghĩ
các cách chiếm cứ thành trì của
địch quân ở góc trường đê cứu lấy
những người tuy tướng can đảm, và
cướp lấy lương thực, khi giờ.

Một bãi chiến trường cát bụi lấm
diện ra trước mắt trường tượng của
viên thống soái kia. Và, bên tai y,
vang giật tiếng reo hò ầm ĩ của
hai đám quân cầm từ giáp chiến,
đâm chém nhau bằng các cành
đâm bụt, các lá cọ, các cành soan
tay. Tất cả đều say sưa trong ánh
nắng gay gắt, trong các bụi nồng
nực, trong cái tĩnh khi quật cường

sồi nồi. Ba năm qua... những ngày
vui nào nhiệt và đầy sự sống ấy
không còn nữa! Tuy nhiên đèn máy
tuổi, tôi vẫn say mê chơi bài, vẫn
chỉ trich và xét đoán theo cảm tính.

Hai khóc mắt tôi bỗng mộng lẻ.
Tôi hơi nghiêng mặt dì dè nó cùng
rót xuống một gò má. Thứ nước
mẫn mặn ấy rì ngay vào miệng tôi.
Sự chua chát của những ý nghĩ
phiền muộn, phản ứt càng nồng
nàn. Và, mắt tôi mờ dần sau một
màng vòi át dày đặc. Những cái
thở rắc cứ ròn ròn đưa mãi lên
cố họng tôi.

... Tôi trở mình nằm sấp mặt
lên cánh tay phải.

Từ hôm bị phạt qui đến nay là
năm hôm, đến phút giờ này tôi mới
cơ cực đau đớn đến thế. Vì bao
nhiều hy vọng được tha phạt đã
tiêu tan cả rồi. Ban sáng, tôi đứng
chực ở cửa sau lớp, chờ thầy giáo

sang chiều hôm thứ tư, bắt đầu
thầy chơi nhức. Khi trống ra chơi
đánh, đứng dậy, tôi phải nắm bóp
một lúc mới khởi loạng choạng.

Tôi cảm hồn và lo sợ nghĩ đến
hơn sáu mươi ngày đằng đẵng,
phải qui ở góc tường hòi hám, sau
cái bảng xoay mà màu dae của nó
một giờ một đê nặng lên tâm trí
tôi với những cảm giác mệt mỏi,
chán nản như lượn hắc in bám chặt
lấy tấm cửa đẽ lao.

Tiếng ve sầu lanh lanh càng dường
cao Trong lòn không khí oi ả của
trưa hè bỗng nồi lên, nhí nhảnh,
thấp thoáng, tiếng hót riu rít một
đàn chim khuyên bay truyền ở
những cây bàng giàn chồ tôi nằm

Chạy một làn gió ròn ròn nhanh bụi
về phía tôi. Tôi với nhầm mắt lại —
Mi mắt vừa chợp xuống lè trán
ngay ra. Nhưng, khi tôi mở to mắt
ra, cái mảng nước đong ấy vẫn còn
mong manh. Tôi liền đưa cánh tay
áo gạt đi.

Tức thì một thác
ánh nắng ở trên
trời rào xuống.
Tôi có cái cảm giác
trong thấy muôn
vàn cánh hoa
cánh bướm pháp
phối trong đám
bụi vàng bạc và
trong ánh ngồi
của pha lê.

Lại một làn gió
khác... lại một
làn gió khác...

Tiếng sáo sạc
trong các chòm
sáu, các tán bàng
và bãi lau rộng
vọng cao mãi lên.
Bầu trời sán lạn
sâu thêm, rộng
thêm, muôn kéo
người nhìn lên

các cõi xa thăm vò cùng lận.
Trống trường lăn thứ hai bỗng
nỗi dậy. Một loạt tiếng rào rào ran
lên rồi lịm dần.

Một cảm giác lạnh dội bỗng chạy
suốt sống lưng tôi. Như có một bàn
tay bằng thép mỏng vuốt từ đầu
xuống gáy tôi rồi móc vào xương
quai xanh tôi để kéo tôi vào hàng
học trò xếp dài ở sân. Tôi vùng
đứng dậy, mè man chạy như biến
ra đường.

Hết tập đầu, ngày 21 juillet 1938
Nguyễn Hồng

Thuốc

THƯỢNG - ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lỵ khắp
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)



Kính mời lại ngay Mme Mai Phương dite Bảo - Cẩm chỉ dùm trang điểm,

MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HÔN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lồng, gầu, lồng mi dài cong, chứng cá (khỏi bắn),
không còn vết thâm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giá
má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mẩy) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp
— Nốt ruồi, hột cơm, rặng trắng, nê da, hói nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dẩn, nước nhỏ mắt đẹp sáng,
đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp. — Dín, dao,
kéo, Massocin 20p.00 mặt na cao xu. May uốn lồng my 0p.90. Máy gọt bút chì — Rất dù đồ sưa sắc.

MỸ VIỆN AMY 28, Hàng Than - Hanoi

Mles Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

Hat san

Cái nhìn nguy hiểm

T. T. T. Năm số 8, trong truyện « Nhẹ nhàng » :

Tuyệt quay lại thì mắt Tuyệt vuông ngay phải một cái nhìn dám đuổi của một chàng trai trẻ.

Ôi ! thế thì « Tuyệt » phải kién đòi hỏi thường mới được. Vì « vuông » thế rách mắt người ta thì còn gì là sắc đẹp !

Dẽ người, dẽ ta

Thời Vụ số 81, trong bài « Thuế thân Trung kỳ » :

Ở Bắc-kỳ, một người có một mảnh ruộng hạng nhì phải trả :

Thuế thân 2p.40

Thuế điện 2p.38

Cộng 4p.58

Thôi ! Đè phèn cái lấp liếm ấy cho « người ta » ! Tính là 4p.48 cho nó đúng. Làm gì môt hão chì !

Khó nghe

Số ấy, trong chuyện « Ông chủ báo » :

...thôi thi chả hiểu gì cả, họa chặng vắng vắng mấy câu « anh khóa » hay « cải lương ở đằng góc kia của mấy người thợ dường kéo mồi thuốc láo mà cái xe thiệu bỗng giãy.

Chả hiểu gì cả thật. Mà ai hiểu được ! Họ vừa kéo thuốc láo vừa ca cải lương thì không biết họ ca ra làm sao ?

Ngờ ngẩn

Viết Báo số 689, trong bài « Hoàn sự sinh nở trừ nạn nhân mẫn » :

Dân ta quan tâm đến sự sinh đó là vì kế sinh tồn.

Thế dân nào quan tâm đến sự sinh là vì một cớ khác ?

Có jèo ngần ngờ được hơn nữa không ?

Và nỗi buồn

Cũng số ấy, một đầu đề trong mục Nam-dịnh :

Tại sao đi xe lửa gǎo dồn ga nhảy xuống đất óc chết ?

Ôi ! Vì ngã chứ còn tại sao nữa.

Khó chịu là !

Vật hiềm

Người Mới số 3, trong mục « Trò vui » :

Có vợ nhìn chồng lắc đầu như các ông nghị.

Các ông nghị cũng biết « lắc » đầu !.. Nhưng ở đâu chử quyết là không phải ở Viện !

Khỉ tàu !

Cũng trong bài ấy :

Thế là ông tướng minh khỉ tàu thật, cứ gầm đầu xuống như chú « cu-ly » (xin nhớ không phải là cô-ly « coolie »).

Nhưng chính « coolie » lại phải đọc là cu-ly. Thế mới « khỉ tàu » nữa chứ lại !

Lộ thiên cơ

Vẫn trong bài ấy :

Thế là người ta thích trí hơn nữa và cười lên như dê cả một lượt và có người thích trí hơn hết là được thấy mấy tiêu thư để lộ thiên cơ hay là mấy chiec răng sún.

Cười như dê ?

Và thiên cơ là răng sún ?

Có một nửa !

Cũng số ấy, trong bài « Tôi đi xem ông Kỳ Còp » :

.. cái giọng trầm của ông Lê Thương và những cung tuyệt diệu của cây violon. Thật là :

« Tâm giãy như khóc như than, « Khiến người ngõi đó cùng tan nát lòng ».

Chàng tác giả đến nhà hát sau một bữa cơm.. rười nhiều rưng ? Nên khi nhìn giãy cây violon mới thấy một thành hai ? Sao không cứ giữ chữ « bốn » trong nguyên văn ?

Bịp

T. T. T. Báo số 235, trong truyện « Người cha » :

Bặt chiec lầu thuốc lá lên miệng, ngồi nhìn vợ vẫn một lúc, ông lấy ra một tờ báo đọc một cách chăm chỉ như người muốn đánh lừa thời giờ.

Khốn nhung thời giờ chẳng để cho ai đánh lừa mình được ! Thời giờ bao giờ cũng đi thẳng, có tròng ngang tròng ngoài đâu ?

HÀN DÃI SẠN

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ.

Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt dã có tiếng.
Nhieu kiêu rất thanh nhã.
Giá-hạ hơn các nơi.

O xa xin viết thơ về lấy giá.



MÈ. — Hừ ! đi chơi đâu, bây giờ mới dám xác về đây ! mà quần áo bụi bẩn thế này ! Mày có biết tao dùng cái phát triển này làm gì không ?

CON — Thưa mẹ, dè phẩy bụi quần áo con a.

VUI CƯỜI

Của Mỹ Duyên

Trà nợ

Phèn với Bum, trên xe hỏa, giữa đường rừng.

Thinh linh, có cuop.

Hành khách nhốn nháo : năm cây súng lục ngoài cửa chĩa vào. Bum như lúa lá, còn Phèn thì tái xanh...

Phèn gượng nói, bập bẹ : Thưa.. tôi bệnh, cho tôi hạ lag xuống. Người đầu đảng bọn cuop, ngẫm không hại gì, nên cho phép

Phèn liền móc ra ba tấm giấy « trám » dọc qua nói với Bum : « Tôi thiếu anh 300 đồng, hãy trả tôi cho ».

Chơi hay thật

Phèn bị một tát tai choáng váng.

BUM hối, — È Phèn, họ tát chơi hay tát thật ?

— Thật chớ !

— Vagy thi được ! Chờ tướng họ tát chơi.. thi mày nhớ bảo họ đừng chơi vây nữa.

Tàu của mày à ?

Tau sắp bị đâm : trên « bong », Phèn với Bum.

Phèn khóc, Bum gắt : Mày khóc ?

Tàu của mày à ?

Anh tính sai rồi

Phèn hỏi anh sopsis : Từ Saigon iới Châu đốc mang cây số hở anh ?

— 249.

— Còn từ Châu đốc iới Saigon ?

— Thị cũng 249 chờ bao nhiêu ?

— Anh tính sai rồi ! Đóng anh xem : Từ tháng năm iới iết phải có tám tháng không ? Còn từ iết đến tháng năm thi có bốn tháng thôi n à !

Của Võ danh

Thầy thuốc giỏi

CHỦ — Thế nào ăn cơm xong, tôi phải đi ngủ ngay, vâng, ông khuyen tôi nên làm thế nào mà trù cãi thói quen ấy ?

THẦY THUỐC GIỎI — Vagy ông chỉ bỏ bừa cơm đi là xong.

Xô

A. — Vô ích anh a, cãi nhau mà làm gì, trong hai chúng ta có một đứa lỗi.

B. — Tôi biết anh không khi nào làm bạn với một thằng lỗi mà !

Tham ăn

Trong một bữa tiệc sang trọng, một đứa trẻ ăn rất nhiều, rồi ôa ulla khóc. Người ta rât lấy làm la.

MỘT NGƯỜI KHÁCH — Tại sao em khóc ?

ĐỨA TRẺ — Vì em không ăn được nữa, no quá rồi

NGƯỜI KHÁCH THỨ HAI bảo nhô

— Vág em bỏ một ít bánh vào túi.

Đứa trẻ càng khóc to và trả lời :

— Cả hai túi đều đầy bánh mất cùi rồi.

Không thể

KHÁCH — Tôi không thể ăn món này được.

BỐ — Thật là lạ. Ông chê một món mà các ông khác khen là một món ăn rất ngon.

KHÁCH — Tôi có chê đéo, nhưng không có muông thì ăn làm sao ?

Tửu lượng

A — Súc mày uống được mấy cốc ?

B. — Túy đãi, hagy xem lao hay mày trả tiền đỡ chứ.

Của Trần Văn Hiếu

Chết vì nước

MIỀN — Thagy lao chết vì nước mày a.

TIỀN — Thagy mày chết trán à ?

MIỀN — Không ! thagy lao chết đuối cơ mà.

Của Dương Xá

Tình giàu già

LÝ TOÉT phản bàn với Xa Xé — Bác a ! Ông cầu Ếch iỏi la. Tôi già con Ba lanh cho con ông ấy, thê mà hôm nay ra dinh lảng ông ấy mắng tôi giũa mặt mọi người. Ông ấy cái rẽ tình giàu già quá.

TOE ở ngoài đường về nghe bố nói về giàu già mùng quýnh — Thế đãi thầy a. Đầu da bừa nay rẻ quá. Một đồng một chàm hơn ba chục quả. Thagy cho con tiền mua nà.

ĐI SIAM

PHÓNG SỰ của TÔ TÚ

(Tiếp theo)

Thứ tư

TRÊN xe điện đưa tôi đi thăm các chùa Xiêm cổ, tôi được dịp gặp người Xiêm.

15, 20 phút, họ ngồi thử ra. Bàn tay đặt trên đầu, lúc phải xuống xe mới nhắc. Họ nghĩ ngợi gì? Họ có biết họ sướng không? Tôi cố sức hỏi tri tướng họ. Nhưng không biết người Annam còn có thể hội được tri tướng người nước độc lập nữa không?

Anh phát vé Xiêm, dì lại trong tea, lao dao như người say rượu. Quần vàng cộc lốc, chân không giày, cái mũ nồi chụp có chỏm đầu, hai con mắt chẳng nhìn gì cả. Cái cõi nhỏ dinh lienda trên mõi, phút, phút lại huýt ngắn như người nắc.

Ông ban đưa đường của tôi bỗng nảy ra một ý nghĩ chưa chát bảo: con người ta ăn nhau về hòn đất, thế mà đúng!

Đền chùa Xiêm cổ là kết hình của xa sỉ. Xa sỉ từ xó cửa trở lên. Chỗ nào cũng chạm, khảm, dát đá ngũ sắc. Tí mỉ, quý báu như mao vua chúa. Những cột lồng lẩy, lóng lánh, chui chít đường chỗ. Những tháp không lò thếp vàng, chói rọi, nhọn hoắt muôn chọc thẳng vào trời. Những mái nhà tráng men ngũ sắc chồng chất lên nhau nấm bảy lớp, như định đà bẹp thân chùa một hàng cột mong manh dang đở.

Một pho tượng dài 49 thước trong Wat-Po. Một cái tháp nạm sứ các màu, bên bờ Ménam, nghênh ngang 74 thước. Bốn hàng tượng bằng vàng, lớn hơn người thiệt, xếp quanh một bảo vật độc nhất thế giới: tượng Phật bằng ngọc thạch.

Những tượng là tượng; những vàng là vàng. Hết chùa này đến chùa khác, như khoeto lớn, lịch sự.

Một điều lạ. Ở các chốn trang nghiêm ấy, tôi không cảm thấy rùng rợn, huyền bí. Nhìn cặp môi dày, bự sắc dục của các ông Phật, tôi nghĩ đến Joan Crawford và những người rất lẳng.

Cái to ở đây lại không phải để gợi tư tưởng hùng tráng, cao siêu.

Cái xa sỉ ở đây là xa sỉ ngay thơ, đom đóm của những thứ lòe loẹt loạn mắt.

Bảo mỹ thuật Xiêm xinh xinh, dẽ yêu có lẽ dùng hơn là dùng chữ « Đẹp ».

Thứ năm

Sáng sớm hôm nay, mở cửa sổ nhìn xuống phố.

Xe ca, xe điện từng đoàn dài chờ đầy những học trò Xiêm đi học. Những người trẻ tuổi ấy, trai hay gái, đều mặc đồng phục. Họ diễn ra một cảnh tượng cùng màu, đều đều, nhisp nhàng liên tiếp như đạo

binh đang chuyển.

Cảnh tượng ấy, mãi mãi khắc đi khắc lại nữa giờ, có một vẻ gi nghiêm trọng, thiết tha, thầm thia.

Tôi đứng lặng nhìn. Lòng tôi nao nao cảm động. Sung sướng và ấm yếm.

Làm như đây là thanh niên Nam Việt một kỷ nguyên mới! Thanh niên một nước non nớt, bé nhỏ, như nước Xiêm, đang cố gắng trong chuyến cầu đề nước vững vàng khỏe mạnh!

Ông X là một người Annam đứng tuổi, nhưng còn quắc thước. Tiếng ông sang sảng, quả quyết nên vào tai tôi: « Phải hành động! Tô quốc trông vào sự hành động của ta. Tôi rất tin ở các ông, ở tuổi trẻ. Tuổi trẻ là tuổi chiến đấu. Chiến đấu tất phải được! » Mắt ông sáng lên. Tay ông cử động r้า rồi.

Tôi đoán ngay ông là một nhà chính trị, vì tư tưởng ái quốc, phải bỏ hết những cái yêu quý ở nước nhà; lão lùi, ngày nấp, đêm đi trong những rừng rậm vắng lặng dài rộng, mới thoát lời đây. Khi từ giã ông, tôi muốn biết qua cái đời chính trị trong sáng ấy.

Bạn dẫn đường của tôi nói: « Ông



chứa, cờ bạc như thường và lại tim được dịp lừa người nữa ».

Ta có câu: « Bi xa về nói khoác ».

Ở xa không về, lầm khi nói khoác hơn nhiều. Người ta nói lớn, vì không e « va miệng ». Bởi thế, hẫu hết, người ta trả nên chính trị già... bằng lời nói.



ta chạy sang đây đã ngoại mươi năm. Vất vả gian nan lắm mới lọt. Lúc đó người ta truy tầm ông ấy dữ quá. Một lúc ngồi thực két bạc ngàn. Sang đất này, ngồi vẫn chưa

Họ bảo ở Siam, Annam nhiều lắm. Phân biệt Annam cũ và Annam mới.

Cũ, những người mà ông cha hoặc theo đạo Gia-tô chạy sang từ đời Minh Mệnh, hoặc làm chính trị — không phải kiều ông X — qua hồi người Pháp chiếm hòn nước Nam. Mới, những người đến độ vài chục năm trở lại, những người di lâm ăn, những người lừa đảo, trộm cướp trốn tránh.

Annam cũ họp từng làng riêng hay chung với người Xiêm. Mang tên Xiêm, nói tiếng Xiêm, lấy người Xiêm, ăn yếm nước Xiêm, gấp Annam mới phần nhiều không nhận ra được, hay không dám nhận.

Cách đây vài mươi năm, một số Annam mới tự xưng là bọn ái quốc, đang mưu việc phục lại nước Nam, đánh đuổi người Pháp Họ

tới xã hội Annam cũ để quyền tiền.

Muốn đánh tất phải có khí giới; mà khí giới thì mua bằng tiền. Lẽ phải thông thường ấy được Annam cũ hiểu ngay. Rồi một số bạc rất lớn đã thu và dâng theo biệt các nhà ái quốc đó để... phụng sự cái đầu tu của họ.

Cho nên, bây giờ, mỗi khi Annam mới béo mảng, lần cận thi Annam cũ lại lui xa.

Họ đã quả quyết coi nước Xiêm là tổ quốc của họ.

Trong xã hội Annam mới, có những luật lệ bắt dí, bắt địc hì này.

— Vợ ở Xiêm phải là người Xiêm.

— Khi có vợ Xiêm rồi phải tách dão dồn xã hội Annam.

Giải nghĩa: một người Annam mới là một người Annam:

— Không ưa người đồng chủng.

— Có con không cho học tiếng Annam mà học tiếng Xiêm.

— Ua đánh phản ái quốc.

Kết luận: Ở Xiêm, không có Annam nào cả.

(Còn nữa)

TÔ TÚ

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo thuật và xem triết tự, tướng tay, tử vi, v.v. một cách rất dặn dì nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

Pharmacie TIN

57, Place Neyret — Hanoi

Hiệu thuốc tây vườn hoa cửa Nam

MỎ CỦA CÁ BUỒI TRƯA

Ở xa gửi linh hóa giao ngăn

THAM HOANG TIN

Pharmacien de 1ère Classe de la

Facallé de Strasbourg

Téléphone : N 380

Lòng hi vọng cuối cùng
của dân nghèo Thái-
Ninh đối với việc ông
Ngô văn Phú xin bái
bè ở Thái Bình

Một lá đơn khiếu nại gửi
lên ông Thủ tướng Châtel

Tân Bồi ngày 5 Avril 1938
Kính gửi quan Thủ tướng Bắc-kỳ
Bàm quan Thủ tướng,

CHÚNG tôi là chánh, phó tổng
Tân Bồi, phủ Thái-ninh tỉnh
Thái-binh và hương lý 13
xã : Tân Xuân, Liêu Khê, Thanh
Khê, Nghĩa Phong, Tuân Nghĩa,
Đông Nhán, Thiên Kiều, Hanh
thông Giáo, Hạnh thông Lương, Chi
Thiên và Lũng Tả, kính xin quan
tôn làm ơn xét cho chúng tôi việc
sau này :

Nguyên tông chúng tôi có hơn
một nghìn gia đình, chuyên sống
về nghề làm ruộng, vừa nghèo khổ,
vừa đồng đúc nhất tính Thái-binh,
só khai nhất cả xứ Bắc-kỳ nữa. Mỗi
một xuất định của tông chúng tôi
được chứng 3, 4 sào ruộng công
tỉnh ra hoa lợi mỗi năm chỉ được
3, 4 đồng bạc, nghĩa là may ra mới
đủ tiền nộp sur thuế. Ấy là chưa
kể những làng không có một thước
công diện nào.

Quanh năm, một nghìn gia đình
ấy, mỗi gia đình có tối mười miệng
ăn, chỉ có một bữa cơm, hay không
có bữa, nào cả. Họ thường sống
lắng khoai, rau, chuối, lắn hối cho
đến mùa gặt để được no nê chừng
nửa tháng, rồi lại sống cái đời đói
rết như trước.

Vì đâu có sự khốn cực thảm đậm
ấy nếu không phải là vì nạn nhân
mẫn, nạn thiếu đất cày cấy, tức là
nạn thiếu cách sinh nhai?

Bàm quan Thủ tướng,

Chúng tôi được biết ngại là một
vị thủ hiến có lòng quảng đại, sáng
sát, có một mối cảm tình đặc biệt
đối với dân cần lao Bắc-kỳ và không
só nào ngại không lưu tâm đến
vấn đề sinh hoạt của đám dân quê
về sẵn sàng thương kia. Chúng tôi
biết ngại rất chăm chú đến vấn
đề di dân để trừ cái nạn nhân
mẫn mà ai cũng biết là một vết
thương xã hội cần phải hàn chia
để nâng cao mục sống cho dân cùng

DI DÂN

Sau khi gửi hai lá đơn, một cái ở nhà phủ Thái-ninh, một cái ở tòa sứ Thái-blah, các nhà chức dịch lồng Tân-Bồi muốn ông thống sứ Châtel thấu rõ linh cảnh khốn đốn và đáng thương của đám dân nghèo, đã
để thêm một lá đơn nữa bằng chữ Pháp lén phủ Thủ tướng.

Dưới đây là lá đơn gửi chờ ông thống sứ Châtel dịch ra quốc văn
N. N.

kho nước chúng tôi.

Biết những đức tính ấy của ngài
bởi những bài đã đăng trên báo
chí, chúng tôi đánh bạo đến cầu
khẩn ngài dù lòng thương đến bọn
dân nghèo đói của lồng Tân Bồi
chúng tôi và giúp đỡ họ ra thoát
khỏi cuộc đời tối tăm, khốn nạn
mà họ sống đã quá lâu rồi.

Ngài có thể vứt cho họ một « tám
ván cứu tú » mà lúc nào ngài cũng
có sẵn trong tay.

Tám ván cứu tú ấy, bàm quan
Thủ tướng, là những bài bê nổi lên
trong địa phận tổng chúng tôi,
rộng trước chúng 1500 mẫu, rất phi
nhiêu và chỉ đợi người cày cấy là
thành những ruộng tốt nhất.

Cái bái bê ấy chính là cái bái bê
mà hiện nay hai nhà tư bản ở Hà-
nội là ông Ngô văn Phú và ông Ngô
văn Mậu đang xin chính phủ làm
của riêng.

Bàm quan Thủ tướng,
Nếu ngài dù lòng thương cho dân

nghèo lồng Tân Bồi cái bái bê kia
để họ ra khai khẩn, ngài sẽ gây
dụng cho bết bao gia đình vô sản
thành gia đình hữu sản để họ có
đủ đất cày cấy sinh nhai và đóng
thue cho chính phủ một cách nhẹ
nhàng, mau lẹ. Sau khi có một, vài
mẫu ruộng công điền, họ sẽ vui
lòng chịu thuế cho chính phủ 2đ.50
hay hơn nữa. Không những thế, họ
còn ca tụng mãi mãi cái lòng đại
lượng, công minh của ngài.

Cho nên chúng tôi yên tri rằng
chính phủ dem quân phân hãi hè
cho dân nghèo phụ cần cù có liry,
lợi hơn là chính phủ dem cho hai
nhà tư bản, ông Phú và ông Mậu.
Và lại, một đạo nghị định ngày 23
Juillet 1930 của quan Thủ tướng Robin
đã nói rõ những bái bê sẽ
đành riêng cho các làng đồng đúc
để khuyến khích sự di dân và cứu
vớt nạn nhân mẫn.

Hai ông Phú và Mậu đê đơn xin
chính phủ bái bê để làm của số

hữu thực là làm một việc không
hợp thời và không hợp công lý
chút nào.

Không hợp thời và không hợp
công lý hơn nữa là vi mẩy làng phu
cần chúng tôi không những đất ít,
người nhiều mà còn bị hao công
tốn của vào cái bái bê kia không
phải là ít.

Thực thế. Năm 1932, quan nguyên
công sứ Bary và quan nguyên tri
phủ Nguyễn Bách đã mang chúng
tôi ra đập để quai cái bái ấy để
lành thành ruộng công chia cho dân
nghèo.

Tổng Tân Bồi phải cung ứng một
nghin dân phu. Làm lụng vất vả
đóng dã một tháng trời, mỗi người
tiêu tốn ít nhất vào việc đập để là
5đ.00. Nhưng chúng tôi vẫn vui lòng,
vì quan chủ tịn đã hứa những
người đập để sẽ có phần ruộng.

Đê đập xong, quan Thủ tướng sứ
Tholance vừa về khánh thành thi
rắp đến một cơn bão, phá tan công
phu của hàng vạn con người và hi
vọng của bao nhiêu gia đình nghèo
khó.

Nhưng chúng tôi vẫn còn hi vọng.
Một ngày, may mắn hơn, chúng tôi
thể nào chả có dịp đập lại cái đê
kia để cho anh em nghèo lồng chúng
tôi có chỗ làm ăn, cày cấy.

Bởi vậy, chúng tôi rất tin cậy ở
tâm lòng quảng đại nhân từ của
quan lớn để được phép mang dân
vô sản ra khai khẩn cái bái bê nói
trên.

Bàm quan Thủ tướng,
Chúng tôi không thể tin được
Chính phủ Bảo hộ mà quan lớn là
người đại diện rất xứng đáng và
công minh sẽ dem ruộng đất của
dân nghèo cho một vài người tư
bản đang tìm hết cách không chính
đúng để mưu chiếm những miếng
cơm, manh áo của hàng vạn sốn.

Chúng tôi rất mong chờ cái hành
động quảng đại của nhà « Đại cứu
thế » mà quan lớn sắp ban bố để
cứu vớt hàng nghìn gia đình đang
sống trong một cảnh cơ cực rất
đáng thương.

Chúng tôi xin quan lớn tin ở tấm
lòng trung thành và biết ơn của
anh em chúng tôi và dân nghèo
tổng Tân Bồi.

Nay kính bầm

Theo sau hai mươi tám chữ
ký của chánh, phó tổng, lý
trưởng và chánh hương hội
13 xã tổng Tân Bồi.



— Cái nhà anh này nhất quá, chưa sờ đến răng đã kêu oai oái.

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tel. n° 48

Lâu, Giang

Mắc lận, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 - Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh
đỗ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách
thử lấy. Nhận chửa khoản cả dân bà, trẻ con. Thuốc lâu 0đ.60
một hộp, Giang-mai 0đ.70. Hạ-cam 0đ.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai- Ich-Ing 60-62 Paul Doumer, Hal-
phong, Ich-Tri 41 Rue du Marché Ninh-binh.

DÉN cái quán cuối
giốc đòn điền,
Hạnh xuống xe.
Người dân bà bán hàng mời liền:
— Rước thầy vào nghỉ chân
xơi nước.

Hạnh dựng xe đạp vào phên
liếp, rồi ngồi xuống chiếc ghế
dài, hỏi :

— Hảng bà hôm nay vắng nhỉ ?
Bà hàng niêm nở, đáp :

— Thưa thầy vắng, vắng lắm.
Về trưa về chiều còn khá đông
khách chứ buổi sáng thì vắng
quá.

— Vậy sao bà không dễ đến
trưa bây giờ hàng ?

Bà hàng mỉm cười nhìn khách:
— Thưa thầy ở nhà cũng chả
có việc gì. Ra dọn hàng kiểm
được xu nào bay xu ấy.

Rồi chợt nhận thấy cái đầu
bằng bô của Hạnh, bà ta hỏi
tiếp :

— À ! thầy ngã xe đạp sáng hôm
qua ở đây, phải không ?

— Phải.

— Thưa thầy có việc gì không ?

— Chả việc gì. Chỉ vỡ đầu
thôi.

Bà hàng nhớ nhác, mắt tròn
xoe nhìn Hạnh :

— Või đầu lại còn chả việc gì !

— Nhưng lành rồi bà à.

— Phúc đức quá !

Hạnh quay nhón về phía lüyü
tre đòn điền :

— May nhờ có ông Lâm bà
Lâm mới đốc tờ chửa giúp nêu
khỏi ngay.

Bà hàng tỏ vẻ mặt cảm động :

— Quý hóa quá ! Ông chủ bà
chủ đòn điền tốt lắm. Hay làm
phúc làm đức lắm.

Hạnh hơi khó chịu, nghĩ
thầm : « Làm phúc ! Họ làm
phúc ? Minh là kẻ nghèo khổ
được người ta làm phúc ! »

Và chàng tự trách, tự ghét
mình ban này dã nhu nhuỵ,
không cố ép bà Lâm nhận tiền
trả thầy thuốc hộ. Một lần nữa,
chàng nhận thấy rằng mình vô
lý, như chàng đã nhận thấy thế
ngay lúc xin đưa tiền cho bà
Lâm : « Sao mình không thân
mang số tiền thuốc lên tinh nộp
ông đốc ? »

HẠNH

của KHÁI - HƯNG
(Tiếp theo)



— Thưa thầy, thầy xơi nước ?

— Phải, bà bán cho tôi một
bát nước với.

Hạnh uống vội vàng vài hớp
nước nóng, rồi ném trả một xu
lên cái mâm bằng gỗ mộc.

— Thưa thầy không dùng gi
nữa ?

— Không.

Hạnh lặng lẽ đứng dậy ra
đường. Bà hàng gọi với :

— Còn thưa của thầy một
trinh.

— Thôi, dãi bà.

— Cám ơn thầy.

Hạnh dắt xe đạp lên giốc, trong
lòng không vui. Cái cảnh từ biệt
bà chủ đòn điền và Lan lại vể ra
trước mắt chàng.

Ban nay, sau bữa tiệc tôm,
Hạnh thấy không thể còn nán ná
được nữa liền đứng dậy xin đi.
Bà chủ và Lan đưa chàng qua
vườn cam để ra công. Hạnh
dừng lại khen :

— Ông bà có vườn cam đẹp
quá.

Rồi nói xin vài quả. Nhưng bà
chủ đòn cam còn xanh chưa ăn
được. Bà mỉm cười tiếp luôn :

— Tôi cũng muốn biếu ông
muối quả vè làm kỷ niệm...
chuyển ngã xe, nhưng sợ ông
ném thấy chua lại tưởng cam
đòn điền tôi không ra gì.

Hạnh cho chũ « kỷ niệm » áu
yếm quá ! Nhưng ý nghĩ ấy vụt
lập cho chàng bẽn lén. Chàng
yên lặng đứng nhìn theo những
luống cam trồng thẳng hàng
quanh sườn đồi thoai thoả, gốc
phủ rạ gọn gàng, cành nặng trĩu
những quả tròn và béo, da xù xì
màu vàng rám. Hạnh muốn lại
xem nhưng không dám ngo lời.

Hình như ra ngoài trời nắng sự
thiện thùng của Hạnh càng tăng,
và sức khỏe miên của hai cặp
mắt sáng, và hai cái mím cười
yên lặng càng mạnh hơn là khi
ở trong ánh sáng dịu nơi phòng
ăn.

Hạnh đương lúng túng cuống
quít thi Bản vừa thức dậy chạy
đến ôm chầm lấy mẹ và nũng
núng.

núng :

— Me di chơi đâu đấy ?
Người dân bà cút xuống bể
coi lén hồn :

— Không, me có di đâu, me
vẫn ở nhà với con đây chứ.

— Thế sao me lại đánh phấn,
me lại mặc áo đẹp ? Cả cô nứa ?

Bất giác Hạnh liếc nhìn bà chủ
đòn điền và Lan. Hai người cùng
trang điểm khác bôm trước :
đung nban không đề mộc mạc,
y phục không xuề xoàng.
Nhất cái áo dạ màu nâu hồng
của bà chủ đòn điền, Hạnh cho
rất nhã nhặn, và rất ăn nhịp với
nước da trắng mát của hai bàn
tay nhỏ nhắn. Bóng cạnh bà,
Lan mặc cái áo kiêu mới màu đỏ
thắm. Mà lụa thực, Hạnh không
thấy nhan sắc Lan tầm thường
như hôm qua nứa. Nàng đã trở
nên một thiếu nữ xinh đẹp, một
thứ xinh đẹp khỏe khoắn, tươi
tốt như những quả cam đầy nước
ngot rưng rinh dầu cành mềm,
trong nắng buổi sớm mai. Và
Hạnh vi ngay nàng với một cõi
đau mới.

Câu hỏi của Bản làm mẹ và cô
ngương ngùng.

Thấy sự yên lặng kéo dài và
khó chịu, Hạnh hỏi lảng :

— Thưa bà, cậu em bao giờ bà
cho ra tinh học ?

— Ấy, chúng tôi cũng định
gửi cháu đằng ông đốc, nhưng
còn nán ná chưa muối đê cháu
di xa, sợ nhớ.

Hạnh, giọng mồ phạm :

— Thưa bà, cho ở xa cha mẹ
là phải. Cha mẹ không bao giờ
dạy được con, vì một là nuông
con, hai là nghiêm khắc với
con quá. Chứ không như
một thầy giáo, đã thạo pedagogie.

Bản ngược mắt nhìn miệng
ông khách và hiểu lờ mờ rằng
ông ta khuyên mẹ đưa mình ra
tinh học. Trong lòng cảm ức,
nó ây Hạnh và nói :

— Cái ông này không di di cư
ở mãi nhà người ta.

Bà chủ vội mắng con :

— Thằng Bản bỗn nhé. Chốc
thầy dậy me nách cho đấy.

Lan phàn nán :

Tại 183, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
ngay gần Trung-ký bệnh-viện
quản đốc chag-en-tri
Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 8h đến 6h

Khi cần kịp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vóc dùng lâu mà ố vàng,

Áo len trắng cũ vàng, Áo màu dây bần

giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết cáo

vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần
áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.

Giá tiền : 0p.30 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52 phố Đồng-Khánh (khoi nhà Cinéma Majestic — Hanoi)

BẢN GÁI

Vì nhiều bạn gái hỏi, chúng tôi
xin nói rõ : « Lớp học chữ Tây bằng
thứ ngôn ngữ cõi học cũng được, dù chỉ
biết Quốc-Ngữ thôi ». Vậy nên biến
tên nói rõ sức học và kèm mandat
2p 00 gửi cho Nguyễn-Gia-Dụ,
Directeur Cours ABC de Français
par correspondance 107 Pavillons
Noirs Hanoi.

Ở các lỉnh xa dưới đây nên trực
tiếp hỏi các ông :

M. Mạch, Directeur Ecole Thuy-
xuan Gia-Lâm ; M. Hương-Ich-
Tử, 41 Marché Ninh-Binh ; M.
Binh à Tourane. Boite postal 44.

— Chỉ cứ nuông nó nên nó hồng ; phải đánh mới được.

Hai câu nói khéo không đủ làm cho má Hạnh bớt đờ. Chàng lảng lặng tiến về phía cồng. Bỗng, có lẽ vì quá ngượng, chàng dừng lại trên con đường lát gạch :

— Thưa bà, tôi xin nộp bà tiền thuốc.

Bà chủ ngạc nhiên :

— Thưa ông có tiền thuốc nào đâu.

Nghé giọng trả lời mát mẻ, Hạnh biết mình hờ liều nói chừa :

— Thưa bà, thế này thì khi không phải, xin bà làm ơn nộp ông đốc giúp món tiền thuốc.

Buông miệng, Hạnh nhận thấy câu nói chừa càng hờ hơn, vì chàng vui nghĩ : « Tiền thuốc thì sao minh không đem lên tinh mà trả ? » Nhưng bà chủ dồn niêm nở đáp :

— Ông không phải trả gì hết. Ông đốc với nhà tôi là chỗ bạn thân. Vả có mấy tí.

Hạnh thong thả tiến ra cồng.

— Thưa ông, tha lỗi cho nhà tôi. Nhà tôi hôm qua thức khuya quá, nên ngủ mệt chưa dậy được để tiễn ông.

— Thưa bà, là cứ để ông nghỉ.

Hạnh nghĩ thầm : « Càng bay ! » Vì sự thực Hạnh không ưa gì cái ông chủ ít lời ít điều ấy, cũng như chàng không ưa ông thầy thuốc ngạo nghễ với cái lầu thuốc là dài lêu nghêu của ông ta.

Tới cồng, Hạnh yên lặng nhìn hai người đàn bà, chẳng biết nói gì. May có Bàn gợi chuyện, hỏi mẹ :

— Ông ấy đi đâu đấy, mẹ ?

— Ông giao ra tinh. Con chắp tay chào ông giáo di.

Cái ý đùi khách lại lớn vồn trong óc Hạnh. Chàng cầm lấy xe đạp mà người ta đã đem ra để dựa ở cạnh cồng. Hạnh dắt xe ra đường đứng quay lại cất mồm chào. Hai người đàn bà chắp tay vào ngực nghiêng đầu đáp lễ. Cử chỉ ấy dù làm cho Hạnh luống cuống, ngượng ngùng. Chàng cũng vội hai tay cầm mũ ép vào ngực cúi đầu chào lại, dè

cái xe đạp dò xuống đường.

Hạnh lóp ngó cái xuống nhắc xe, rồi đầu nóng hừng, tay run lầy lè ; chàng vừa đặt chân lên bàn đạp vừa vội vàng :

— Lạy bà ạ, lạy cô ạ.

Và Hạnh dẹp mạnh. Sau lung,

tiếng bà chủ dồn diễn :

— Khi nào thong thả mời ông đến chơi.

Hạnh quay đầu lại đáp :

— Xin vâng... Xin cảm ơn bà..

◆

Vừa dắt xe thông thả lên giỗ,

Hạnh vừa buôn râu nhớ lại cái

— À anh Đăng. Anh biết tin tôi ngã ?

Người học trò ngạc nhiên :

— Thưa thầy con ra tinh chơi với người anh em bạn.

— Thế à ? Vậy anh đi nhé !

— Lạy thầy ạ.

Hạnh trở lại với cái đời buồn

tê của mình, cái đời ông thầy

giữa một bọn học trò không

thân, không yêu. Vài hôm nữa,

lại đến trường, lại dạy học, lại

chấm bài, lại quát mắng, lại nói,

nói trong hàng giờ.

càng túi thân không bao giờ mở, chàng có âu yếm với chàng, chàng có thân yêu với chàng, em chàng có ngoan ngoãn với chàng. Còn người tình, thì chàng chưa có, và ngờ rằng có lẽ không bao giờ mỉm sê có.

Ý nghĩa chàng lại soán lấy hình ảnh hai người đàn bà. Và chàng cố nhớ xem những cử chỉ và ngôn ngữ của hai người ấy có giàu chút cảm tình đối với mình không.

Hạnh nhận thấy có, có nhiều cảm tình. Và chàng sung sướng tự yêu mình : không bao giờ chàng đã yêu chàng như thế.

(Còn nữa)

Khái-hưng

Sách, Báo mới

Luật chơi Mè-Chược của các ông Đăng văn Thuyết và Phù văn Bát soạn, do nhà in Mai Linh xuất bản ; giá bán 800.

Đại Chứng tuân báo — báo quán số 59, Rue Chancalme Hanoi.

Đại chúng tuân báo do ông Phạm Văn Biểu làm chủ nhiệm ; báo quán số 48 Meyer Saigon.

Phóng sự tuân báo do ông Lê Hồng Nghĩa làm Quản lý, báo quán số 109bis Rue Rousseau Saigon.

Báo tiểu thuyết, tuân báo Chinh trị và văn chương do ông Phạm Thúc chủ trung, báo quán số 36 Rue des Stores Hanoi.

Nước Nam, tuân báo ra ngày thứ bảy ; Giám đốc ông Luong Ngoc Hien. Báo quán số 23 phố Cầu gỗ Hanoi.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 Tháng Tám

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-đương	4.20	2.20
Pháp và		
thuộc địa	4.20	2.20
Ngoại quốc	8.50	4.20
Các công sở	8.50	4.20

Ngân phiếu gửi về :

M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80. Av. Grand Buddha, Hanoi

Gửi số 874

Thuốc quần
và xì-gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đông Khanh HANOI

CHỢ PHIÊN

(Tiếp theo trang 6)

Trong gian Thanh Niên, người ta diễn những kịch bé bông và đáng yêu cũng như mấy cô Khách ti hon và rất ngày thơ ra biểu diễn những bài rำ-ba nhỏ siu. Ở gian quay số, tôi mua sáu xu và được hai hào bánh Gian Bảo Giới tôi mua hai hào bồ vào ống và không được gì. Ngoài ra, còn bao nhiêu gian hiến những cuộc giải trí lạ, những trò vui đùa; xem người ba hay bốn tay; xem tim cảm giác ở âm ty; ngồi để lấy sự chóng mặt ở cái du tiên; xem người di binh bịt trong lòng giếng khô để kinh sợ.

Câu ca, đua ngựa, bắn bia, bán quà vặt, đó là những gian ở chợ phiên nào cũng có. Nhưng trong chợ phiên này xem ra vui vẻ hoạt động hơn. Họ mời người qua lại luôn móm. Họ nài bằng những lời ốt sảng, chiết thành và không sợ lòn hơi súc. Tôi đứng xem một cô bác lão lên chào khách và đợi đến 20 phút không thấy có ta khán cò. Gần đây, một cái miệng đàn bà khác cũng không bao giờ thấy mỗi: nhưng miệng này không có loa Đàm ống, về sự nói, thường thua đàn bà. Mấy ông thanh niên cũng cố gắng mồm nán miệng mồm nhưng không sao địch lại được họ.

Nghé mãi họ nói cũng không lấy gì làm vui tai cho lắm, tôi dạo quanh mấy vòng nữa rồi ra về. Lúc bước ra — khác hẳn lúc vào — bọn tiên nữ đón tôi bao nấy không một ai ra tiễn chân. Tôi từ giã chợ phiên hơi có ý ngậm ngùi, và chừng như

có ý đề tôi ngậm ngùi thêm, cái loa truyền thanh thanh lên mấy câu thơ lục bát khuyên nhủ và yên ủi các anh chị em, bằng cái giọng ngọt mõi.

Cái cảm tưởng đại khái của tôi đối với chợ phiên này là một cảm tưởng vui vẻ. Tôi không tìm được câu nào ngộ nghĩnh để diễn đạt cái cảm tưởng ấy. Vậy chỉ xin giản dị nói: ban tổ chức đã làm vừa lòng những người đến mua vui.

Vừa lòng nhất là vì người ta đến đây không thấy bị chợ phiên bóc lột. Chợ phiên không có một sòng bạc nào. Cũng « làm tiền », nhưng đây họ làm tiền thẳng thắn, lương thiện. Họ không cướp người bằng cách lừa hại những người khác.

Đó là cảm tưởng chân thực của tôi đối với chợ phiên giúp nạn dân Tàu. Nhưng tôi chắc ban tổ chức chợ phiên giúp dân ta không đồng ý.

Vì, đây tôi lại xin thành thực, chợ phiên là hội Hợp thiện chỉ là một chốn cờ bạc trái hình.

Cái cảm tình sẵn có của tôi đối với chợ phiên này từ lúc còn ở nhà, bị tiêu tán ngay từ lúc vừa bước chân tới Ấu trĩ viên. Những tiếng trống đám ma — rình! rình tùng rình! — đưa đến tai từ trong cái lều bằng cát làm rát sờ sài, đã khiến tôi cùng với ông bạn đi bên ngạc nhiên và buồn rầu như thấy những điều khó chịu.

Sự khó chịu càng tăng khi chúng tôi thấy quang cảnh chợ phiên càng rõ. Chợ phiên? Không phải! Đây là nơi hội họp của những sòng bạc con cờ.

Đây này. Ngoài những chỗ làm trò chơi cho trẻ con vẫn có sẵn trong Ấu trĩ viên, người ta thấy giải rác khắp vườn những cัน hàng có những tên hay hay và những trò lạ lùng: Gian « cá ngựa gỗ », gian « trâu bò húc nhau » gian cò quay lối Tây-lùn, gian tờ tôm diêm, tam cúc diêm, gian cua cá, quay đất, đao đĩa, thò lò, vân vân, vân vân... Thực không thiếu!

Gần hết các gian đều có cái không khí nặng nề, và người coi những gian đó phần lớn là những bọn đầu trâu mặt ngựa trong lăng đỗ bắc. Những bộ mặt gai góc đó đến để giúp ban tổ chức làm việc thiên!

Tôi chưa thấy có sự mỉa mai nào ngao mạn hơn.

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ

2, Rue Ngayen-trong-Hiep

HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió hép mưa đơn,
Đứng xe « AN-THAI » chàng
con cờ gi.

Có bán dù cát, Vải, Sáu, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

ĐOÀN ÁNH SÁNG



Chi đoàn Hải-phòng

làm việc nghĩa

Chi đoàn Ánh Sáng Hải-phòng vừa được phép Ông Đức lý Valette mở cửa nghĩa qyền giúp đỡ nghèo bi nạn cháy ở Cao Con vừa rồi. Một nửa số tiền quyên được sẽ phân phát cho nạn dân, còn một nửa, Đoàn sẽ dùng để dựng nhà Ánh Sáng ở ngay khu bị cháy. Nhà ấy, một khi hoàn thành, vẫn thuộc về quyền sở hữu của chó cũ. Đoàn sẽ sán sác và giúp đỡ các bà nghèo ở những nhà đó sống theo « Cách sing Ánh Sáng ».

Chúng tôi mong rằng công cao nghĩa cử này sẽ được bà con Hải-cảng tán thành nhiệt liệt, để đoàn Ánh Sáng mì các bà vẫn bằng tin yêu, chóng đạt tới mục đích. Mọi việc giao dịch, xin dù chia sau này :

135, Rue Paul Doumer — Hải-phòng

HỘP THỦ

Ông T. T. Bá, Hoë : đã nhận được bốn « Đèm khuya » cảng nhớ bao.

TẢN ĐÀ

Hà-Lạc lý-số

[Quảng cáo]

Nguyễn-khắc-Hiếu Tản-Đà,

Nay mai sắp ở Hà.

Hà-Lạc đáo lý số,

Bàn ống và đèn bồ.

Ai gần xin đến hỏi :

Thư gửi người ở xa.

Biển rô nâm cùng tháng.

Ngày, giờ nào để ta.

Một cù trước tuần lễ.

Có thư mời khách qua.

Quyền số lấy đã rõ.

Xin cứ nói thực thà.

Hà-văn ăn quốc-ngữ,

Quốc-văn bầy nghĩa ra.

Còn như tiền để quê.

Nhiều năm (5pi0) it có ba (3pi0).

Nhiều, ít tùy ở khách.

Hà, bạc kể chí mă

Kính cáo

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPECIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Mói và lạ ! ...

DÂN CHÚNG tuần báo đã ra số 3

Mua Dân Chung sẽ được biết nhiều ích lợi :

Về Khoa học I dạy Comptabilité (Kế toán thực hành). Công nghệ, dạy các nghề có ích như làm da vernis... Thể thao, khuyến khích các môn thể thao ở Bắc-kỳ, dạy nhiều phương pháp chống to xung và nở ngực do võ sĩ Vũ ÔN vô địch Quai-Nhơn 1937 và nhiều giải sư khác.

Gồng Trà-Kha, Võ Nhật, Tàu, Anh lúc nào võ sĩ Vũ ÔN cũng luôn luôn có mặt ở tòa báo giúp việc.

Văn chương, Phụ nữ, Ciné, Vui Cười có nhiều cây bút trẻ trung và lịch lãm !

Báo Dân Chung ra ngày thứ tư, mỗi kỳ ngoài bìa có ảnh 1 võ sĩ trú danh ở Ba-kỳ, 16 trang giá 0p.05. 6 tháng 1p.20, 1 năm 2p.40. Mua 1 năm Dân Chung được biếu thêm 1 cuốn sách dạy Gồng Trà Kha giá 0p.50. Thư từ và mandat để tên : M. Vũ Văn Chung, Tòa báo, Báo Quán 29 Chancéalme — Hanoi.



Võ sĩ Vũ ÔN

VIÊN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vồ danh hồn vốn 4.000.000 phat lồng, một phần tư đã óp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bá Hanoi số 419

Món tiền lưu trú: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÈN RỜI HỘI LẬP BỘN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert—Giác nút số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON
68, đường Kinh-Lộ — Giác nút số 24.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng OCTOBRE 1938) là: 957.569\$46

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI TƯ

Những số trúng ngày 28 NOVEMBRE 1938 -
xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản-lý 68 đường Kinh-lộ (Bd Chorner) Saigon.
Do ông Trần văn Kha, hội đồng quản hặt ở Saigon chủ tọa, ông Huynh công
Thal, chủ nhà Hoan-Thai ở Cần-thơ và ông Chu văn Hal, đốc trưởng « Auto-
Ecole » ở Saigon dự tọa.

Những phiếu
trúng nhau
theo số đã quy
đến

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 546-1253-
1759-2175-158-1275-74-2954-1057-2885-61-36-2626-
1565-2847-1425-335-1285-2365-455-2274-2835-436

11.175	M. Nguyễn Cảnh, nông già ở làng Yên Loo, Diên Châu, Nghean, phiếu 400p.	400\$
33.036	Mlle Michèle Carre ở Quinbon, phiếu 400p.	400.
38.626	M. Nguyễn Đức Lai, thương mục ở làng Dai Diên, Anh sơn, Nghean, phiếu 400p.	400.
40.565	M. Trần Văn Gian, thư ký thương chính về huân ở Haiphong, phiếu 1000p.	1.000
44.847	M. Hochbieng, buôn bán ở Kanda, phiếu 400p.	400.
46.425	M. Phan Cang ở Phanrang, phiếu 400p.	400.
48.355	M. Đặng Hữu Đồng, thợ may ở phố Clémenceau à Namdinb, phiếu 2000p.	2.000.
52.285	M. Minten ở Nhatrang, phiếu 1000p.	1.000.
57.455	M. Cao Ðanh Dat ở Loeabinh, phiếu 2000p.	2.000.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bộ phận
Những số đã quay ở bánh xe ra: 13427-8643

13.427	Phếu này đã xóa bỏ ở Saigon vì không gấp nữa. Phiếu này đã bán lại cho bản-hội ở Saigon.	
38.643	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 2157-1557 266-117-175-2334-945-975-2654-1357-1055-1374- 2365-1710-2873-74-1745-1445-750	500.

6.266/A	M. Hunn Sotb, Siemreap, phiếu 500p.	
51.750	Phiếu này không phát hành.	
13.427	Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng Những người áo lèn sau này trúng số miễn trị giá kèo ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kèo ở cột thứ hai	
38.643	Những số đã quay ở bánh xe ra: 2727-2345- 586-1438-1664-67-1974-1317-2-52-1527-973-2166- 2782-2914-1667-769-519-1481-876.	
30.973	M. Tran si Ban, nghệ sĩ ở Longdông, Hưng nguyên, Nghean, phiếu 200p.	200p.
54.876	Phiếu này không phát hành.	119p60

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 DÉCEMBRE 1938, bời 9 giờ sáng tại sở
Tổng cục (BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN HỘI) 30-32 phố Tràng Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đền dàn một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?

Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"**, của bản-hội từ lúc mới mua vé
VỀ TIẾT-KIỆM MỚI. Được lãnh 50% vé tiền lời.
Người chủ vé giao vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé minh
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm
tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: gộp mỗi	{ một số vốn có bảo đảm	12.000\$
tháng 30\$	để gộp	8.000.
20.		4.000.
10.		2.000.
5.		1.000.
2.50		500.
1.25		

Hội cần dùng nhiều đại lý có đủ tư cách

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.80

Ramette de 100 — quadrillé multiple 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos 1.05

Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces 0\$65 & 0.48

Compas plats nickelé reversible double usage 1.18

— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Nước tiếng đòn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền
thần-dược nước tiếng đòn hay, ai dùng qua chí một
liệu tháo rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÀ-MƯỚC CON-CHIM: 0.25
- 3: MÀN - LY CON-CHIM: 0.15
- 4: NMIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
- 6: GHÍNH - KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHẮP CÁC TỈM TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MẼN, LÃO CỔ-ĐAI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178th - Lachtray - Haiphong



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHỐ CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —



Nên dùng các thứ trang sức
INNOXA

chỉ theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA MOUSSE INNOXA

Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE CRÈME ORGANIQUE

Kem hợp da bóng nhẵn Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

Bán tại các hàng bao chè tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 38, Rue Jean Soler — HANOI

Quan Thông-Sứ Yves Châtel thăm nhà trung bày thuốc Hồng-Khé tại Hội-chợ Hanoi

Khi xưa thuốc hoàn tán cao dan và dầu soa là nón hàng độc quyền của người Tàu, sang An-nam, vì các ông
tang ta chỉ mở cửa hàng bao chế, bốc thuốc chén. Tuy cũng có cửa hàng chế thêm ít hoản tán, nhưng không
biết cách làm cho đẹp mắt, không đẽ được lâu ngày, cạnh tranh sao được với thuốc hoàn tán của Tàu. Ngày nay
thì khác hẳn! Ai đã vào Hội-chợ Hanoi thăm ngõ
nhà 2 từng trung bày thuốc cao dan hoản tán của

nhà thuốc Hồng-Khé cũng lấy làm vinh hạnh mà tự
bảo rằng: người Việt-Nam mình đã có người tài
về nghề y dược hơn người Tàu, từ cách sếp đặt
các tủ hàng, cách chế luyện cao, dan, hoản, tán,
cách đóng hộp, đóng chai đều theo phương pháp
mới, rất có vẻ mỹ quan hợp thời, hơn hẳn các thứ
thuốc khác, bởi thế thuốc Hồng-Khé rất có tiếng
chứa được lầm bệnh, các thứ thuốc khác không
chứa khói được quốc dân tin mến, nhà thuốc Hồng
Khé phát đạt rất xứng đáng.

Ngày 10 Novembre 1938 khánh thành Hội-chợ
Hanoi quan Thông-sứ Châtel tỏ ý rất vui vẻ khi
ngài trông thấy thuốc của người Việt-Nam là
những món thuốc tò truyền linh nghiệm lại có vẻ
mỹ quan không kém gì thuốc Tây, ngài bắt tay
ông Lê Cường chủ nhà thuốc Hồng-Khé tò nhiều
lời khen ngợi (ảnh trên).

Thật là vể vang cho nhà thuốc Hồng-Khé và
vinh hạnh cho nghề y dược nước nhà.

HỒNG - KHÉ tổng cục

88, Route de Hué — Hanoi
và có chi điểm đại lý hầu khắp mọi nơi.



Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ
deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ
một cái xe ô-tô hòm, chiều dài chơi mát cũng chưa phải là biết
thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc
nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ
sở trâm bẽ. Phận làm đàn ông cũng đáng tim cách nào cho vợ
đèdõi chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ
mua cho vợ hai chai thuốc DUÔNG THAI hiệu NHÀNH MAI
uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi
chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lâm không đau bụng chút nào.
Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo.
Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so dứa bé lớn sinh
cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu mòn thuốc hiệu
NHÀNH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói
dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững
được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì
nồng nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một
món thuốc hiệu nghiêm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ:

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC
11. RUE DES CAISSES - HANOI

Bón xem Đặc biệt

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM

số 10

đã ra ngày 8 Déc. 1938

Cuộc thi ảnh có những
phần thưởng lớn mà
ai dự cũng có thể được,
do T. T. T. N. và bạn
LÊ BÌNH CHỦ lò chửng

Kết quả cuộc điều tra tò
mò về tâm lý phụ nữ

HỌC SINH TUYỀN HOA
của
■ KRATTA ■

Văn bản mỗi số 0\$07
Một năm 8\$50

Mua báo trả tiền trước, gửi về
Imprimerie LÊ CƯỜNG

Muốn



- 1) Vợ đẹp con khôn,
- 2) Nhiều tiền lăm bạc,
- 3) Chánh hung gập cát,
- 4) Công danh tiên bước.

*thì gửi ngay thơ về cho Mtre
Khanhson 36 Jambert Hanoi.*

Prof.

Khanhson

36 JAMBERT
■ HANOI ■

*Nhớ ký tên và biên tuổi “trà 9
hào mua ngàn phiêu cho khói mây”*

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

*Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, dày cho độc nhập cột đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời
gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi